

160
Indoch
12/19

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 26428

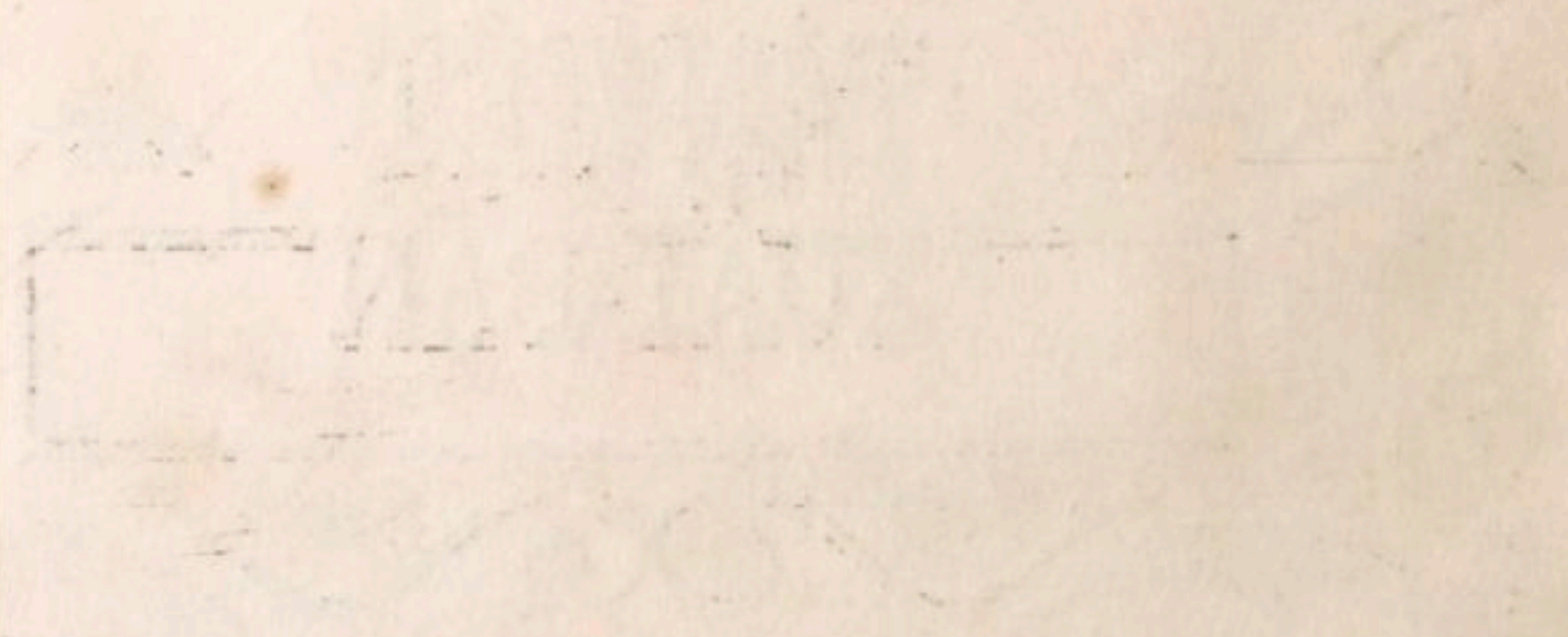
CHẾT

CỦA
KHÔI

160
Indoch
12/19

TÂN VIỆT
XUẤT-BẢN

1547



Thư từ mua sách và
ngân phiếu nhớ gửi về

LÊ - VĂN - VẪNG

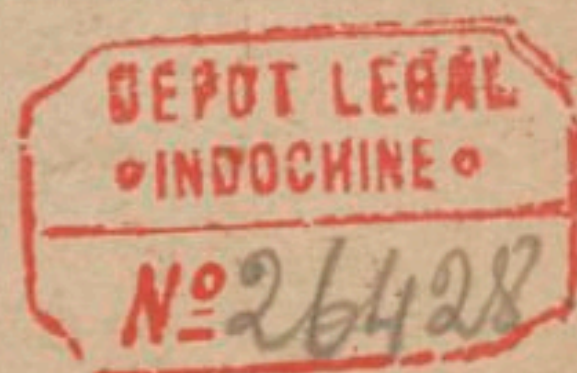
49—RUE TAKOU

HANOI

C H É T

của

K H Ò I



T Â N - V I Ê T

X U Â T B Â N

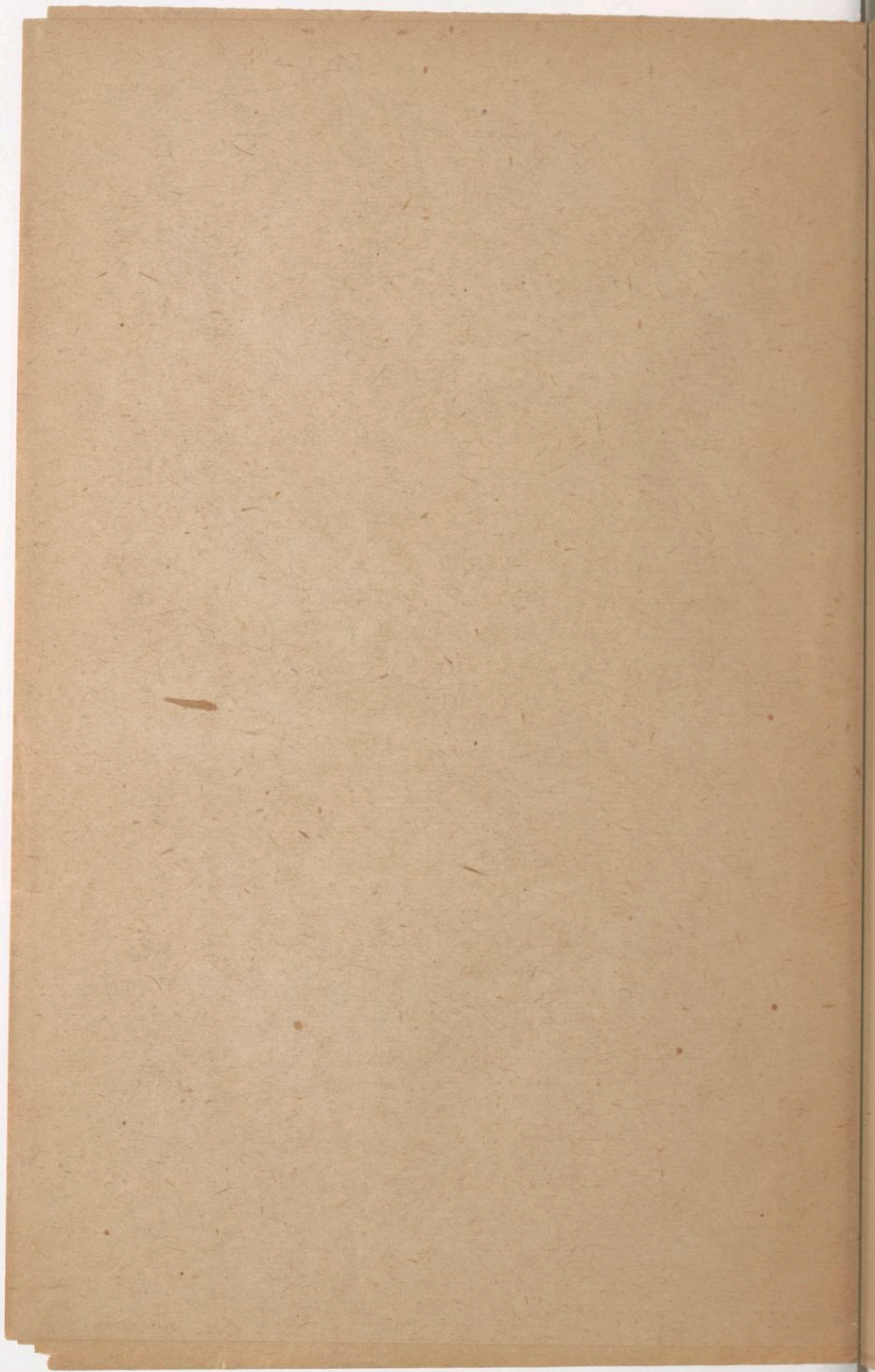
16° Indoch.
1517

1243



Tặng
C. T. T.

VÌ ĐẾN KHI CUỘC ĐỜI
THÀNH CUỘC ĐỜI THÌ CHẴNG CÒN LÀ
CUỘC ĐỜI NỮA



TỰA

CÒN ai định được hướng chiếc chong-chồng quay?

Ngày hôm qua gió tây-bắc lại.

Ngày hôm nay gió đông-nam đến.

Biết đâu ngày mai gió chẳng im.

Tại sao loài người lại lấy làm lạ và chẳng bằng lòng khi nó quay ngược vòng, hay đứng im, hay chậm chậm, hay ngược chiều mà loài người muốn?

* * *

BẠN đọc ơi, hãy cùng tôi nhắm mắt lại và suy - nghĩ. Phải không, vô-nghĩa-lý nhất là loài người?

Sợ đơn-độc nhưng loài người vẫn tìm hết cách để xa thêm. « Ngay trong cuộc nói chuyện thân mật nhất đã có nói dối và lường đảo nhau rồi? »

Sợ chết nhưng loài người tìm đủ lối để
tự đào huyệt. Họ vui tâm-hồn trước khi để
cho người khác hắt những xẻng đất lên xác thịt.

Còn nhiều nữa.

Ôi loài người ?

* * *

TÔI chỉ là một trong những tâm-hồn quẩn-
quai giữa đêm đầy đen thẳm ấy. Đừng ai
trách tôi cầu xin một tia nắng ấm. Đừng
ai trách tôi ngửa mặt, lắng tai kinh-căn
hừng từng tiếng chuông tự giáo-đường cao
tít đồ xuống hay tự chùa xa vọng lại. Đừng
ai trách tôi đưa tay thăm dò sự CHẾT.

* * *

THÔI khóa kín lòng mình đi.

Hãy tự bảo :

— « Ta đã khổ do tạo-hóa, ta đã khổ do
đồng-loại, đã khổ do ta nhiều rồi. Giờ hãy
cởi mở. Giờ hãy thành-thực. Giờ hãy chờ-đón »

Nếu được thế thì đây bạn ơi, một chiếc
chong-chóng đang quay.

Chết

KHI lần đầu, nghe kể xong những triệu-chứng người bạn tôi kết luận: « Phải cẩn-thận, không khéo anh bị lao. » Tôi hoảng-hốt gớm-ghê và ghét đến căm-thù hấn ta vì tôi cho rằng câu thành - thực ấy là một lời nguyên-rủa.

Tôi, tôi bị lao ? Ô hay, đời nào ! Có sức khỏe không bao giờ dưới trung-bình, sống một cách rất tiết-độ, mà lại mắc bệnh kinh-khủng đó ?

Không, bạn tôi nói đúng. Thầy thuốc đã công-nhận nên người ta cho tôi vào nằm căn phòng này. Còn nhớ : lúc qua chiếc cổng sắt xám ngắt của nhà thương, lúc chập-choạng qua dãy hành-lang sặc-sụa mùi thuốc, lúc bước vào căn-phòng mà chân tường quét vôi đen kịt, tôi cố níu lấy tia hy-vọng : sự mầu-

CHẾT

nhiệm của Y-Học, như người lạc trong đêm thăm cổ, rồi một ánh đèn thấp-thoáng lập-lòe : « Nằm ít lâu rồi sẽ khỏi !... Rồi sẽ khỏi !... » Sao tôi lại cứ luôn luôn niệm câu ấy để tự an ủi ? Nếu không là tại có một ám-thị bảo rằng một ngày hay đêm nào đó linh-hồn tôi sẽ rời cái xác mà máu trút ra dần sau những cơn ho để phẳng-dẹt xanh-lướt.

Khiếp quá ! Không ! Không ! Tôi không chết, tôi phải sống ! Tôi sẽ khỏi. Ừ, theo lời mọi người : bệnh mới ở thời-kỳ thứ nhất, nghĩa là còn nhẹ lắm. Sao tôi vội thất-vọng. Lẽ nào Thượng-đế lại nỡ nhân-tâm cắt nụ hoa chưa kịp hé. Tôi mới hơn hai mươi tuổi. Đời vừa mở cửa. Quãng trong-trắng mới ngả dần sang màu đào cho tôi say-sưa khoái-trá như nếm cốc rượu ngọt. Tôi yêu, tôi tin vì tất cả điều hứa rất nhiều thứ. Tôi mê-man với những ảo-tưởng, xây những lâu-đài muôn hình sắc, dựng những tầng tháp ngất trời. Bao nhiêu dự-định, ước-vọng còn ở trong tôi đợi ngày xuất-hiện. Thế mà...

Không, tôi không thể, tôi chưa thể rời bỏ

CHẾT

thế-giới này được. Tôi đã nhận và tôi đã cho Đời chút gì đâu : Tôi và Đời đã và sẽ còn nhiều lần liên-can với nhau kia mà ! Khốn-nạn ! cái Chết ám-ảnh tôi nhiều quá : Ừ thì lúc tỉnh đã vậy nhưng trong những giấc ngủ nó cũng đến quấy rối tôi. Chết ? Chết ? Nhiều lần tôi thấy trên một chiếc giường sắt sơn đen có một người nằm dãn xuống đệm trắng toát, mắt còn mở trừng trừng vì chưa có ai vuốt, từ kẽ môi ứa ra một giòng máu tanh-tươi. Tôi ghé lại gần thì : « trời ơi ! Người ấy là tôi ! » Sao lại có thể thế được ? Một ngày kia tôi như vậy ? Tôi lo sợ đến nỗi những tờ báo mỗi buổi sáng đem vào cũng không dám đọc nữa. Chỉ sợ nếu không may một vài giòng chữ :

Chúng tôi được tin ông

Vừa tạ-thế hồi

ngày v v

Một khi đã ở dưới mắt thì ám - ảnh tôi đến mấy ngày. Nó nháy-nhót, quay-cuồng, biến-hiện, rồi dần dần hóa ra thế này :

Chúng tôi được tin ông Hoàng-Việt.

CHẾT

22 tuổi, tạ-thế tại nhà thương

St Jacques ngày . . .

vào hồi . . .

Hoàng-Việt là tên tôi, trời ơi ? Tôi làm sao mà đuổi những mê-hoảng quái-ác đó. Nhiều lần, khi tỉnh-tao, nắm lấy tay bà mẹ thân - yêu tôi hỏi :

— « Mẹ ơi, con có thể chết được không ? »

— « Chỉ nói đại, rồi con sẽ khỏi. »

Tôi nhồm dậy :

— « Thế à thừa mẹ ? Rồi con khỏi ?

Nếu vậy... »

Nhưng tôi ngừng lại. Là lần đầu dám hồ-nghi lời nói của người, tôi lắc đầu :

— « Không, mẹ nói dối... Con... con sắp... »

Tôi không dám nói nốt. Mắt mẹ tôi đã ướt và sắp có hai giòng lệ chảy qua đôi gò má răn-reo.

Khốn-nạn cho mẹ tôi ! khốn-nạn cho tôi !

* *

NĂM một mình, tôi mở to mắt nhìn đình màn lằm-bằm tỉnh ! « Vào đây từ đầu tháng

CHẾT

Từ, bây giờ tháng Mười thành ra sáu tháng ».

Tôi ngạc-nhiên. Sáu tháng rồi kia à ?
Sáu tháng nằm liệt giường làm thí-nghiệm cho loài Người vật lộn với thần Chết. Ai sẽ thắng ? Chưa chắc biết, nhưng quái sao bây giờ tôi mới thấy thêm khát ra ngoài. Tôi thấy sức khỏe vô-giá quá. Nó là chìa - khóa cho tất cả hạnh-phúc. Giá tôi như người thường để được những hôm như chiều nay ung-dung đếm bước trên một phố vắng xem cảnh-vật đang co-ro trong giá-rét. Tôi nhìn ra cửa sổ. À phải, sáu tháng nay tôi không được thấy một mầu trời. Tôi chỗi dậy kéo rèm nhìn qua kính ra ngoài. Mặc dầu trời xám như lòng tôi, những rặng cây bị gió quật ngã-nghiêng, những mảng mây đen thi nhau trôi, đàn chim vật-vờ nhưng hoạt - động biết bao, SỐNG biết bao. Chúng nó vùng-vẫy, hớn-hở không như chai thuốc, như hộp sữa, như chai nước lọc, như cái bàn sơn trắng trong phòng.

Tôi oán-hờn quá. Sao Định-Mệnh tàn-ác

CHẾT

lại đem giam tôi vào chỗ này, chỗ mà vạn vật đều âm-thầm buồn - rầu dở sống dở chết. Đáng lẽ tôi phải ở ngoài kia, ngoài chiếc cửa kính để hứng những hạt mưa, những cơn gió tuy nó làm cho run-rẩy rét-mướt nhưng được tự-hào rằng đang hoạt động, không một cái gì ràng buộc, đang... SỐNG....

Hay là... Thế-giới không cần dùng đến, cho rằng tôi cũng như đồng rác nằm ở vệ đường kia chỉ còn đợi người đến quét lên xe đem đổ xuống một nơi nào rồi lấp đất lên. Tôi rùng mình. Thần Chết tự hôm kia đã ra oai cho biết bằng cách hái một linh-hồn ở phòng bên cạnh. Tiếng khóc, tiếng nức-nở, tiếng kể-lẽ của người đàn bà (tôi chắc là vợ người xấu số) hãy còn dư âm trong tai tôi. Ôi kiếp người ! Kiếp người ! » Tôi biết sắp đến rồi đây, mẹ tôi, người đã bao lần khóc, sắp phải khóc thêm lần nữa. Lệ trào trên gò má khô, tôi ôm ngực ho rũ-rơi, máu chan-chứa cả ra cằm, ra cổ. Tôi gục xuống, hai tay úp vào mặt vừa thở vừa nghĩ. Rồi không biết sẽ ra sao đây

14

CHẾT

khi đất đã nện chặt, những vòng hoa trắng đã xếp kín trên mồ tòi, những ngọn cờ trắng cuốn lại để đợi khi khác sẽ mở ra, chiếc xe trắng trở về trên con đường nhựa đen.

Ừ, rồi mẹ tôi sẽ ra sao ? Tôi nhớ đến khi còn khỏe gặp ở một phố giữa đám trẻ con đang vui cười reo hò một người đàn bà đầu tóc rũ-rơi, khi khóc, khi cười, khi hát. Tôi hãy còn ôm hình-ảnh đôi mắt quầng sâu như hai cái hố, má lốm đốm nổi hăm răng gỗ ra. Một người bạn tôi bảo :

— « Hẳn điên vì hai ngày chết hai đứa con »

Tôi ghê rợn quá ! Mẹ tôi rồi cũng đến thế ! Nhưng mẹ ôi biết làm thế nào ! Có bao giờ những đứa con lại muốn xa mẹ vĩnh-viễn đâu ?

Còn đang để luồng tư-tưởng chạy trong Đau-Khổ thì bỗng tôi vội-vàng bịt chặt tai. Tiếng chuông ! Lại tiếng chuông ! Ở nơi khác nó là hiệu báo cho các người ngoan đạo lần lần quyền kinh cầu-nguyện, nhưng ở đây rè rè giọng đầy nước mắt, nó báo : thêm một linh-hồn nữa qua đời. Tôi cuống-

CHẾT

quít vùi đầu vào giữa đồng nệm. Mặc dầu tôi vẫn thấy dưới sương mù có hai người mặc trắng lạng-lẽ khiêng một chiếc cang trên có một xác người sóng-sượt, ung-dung đi về cuối vườn.

* * *

CAN - ĐẢM lên con, can-dảm lên con. Tại sao lại cứ yên-trí rằng Chết là hết? Con nhầm, Chết chỉ là trút trả lại trái đất những cái gì của trái đất, Chết là cỗi hết xiềng-xích cho linh-hồn khỏi bị ràng buộc được bay bổng lên. Đã thế sao lại còn tiếc. Con há không biết rằng kẻ thù - nghịch nhất trong đời ta chính là ta, ta muốn nói rằng xác thịt ta. Đức Chúa Trời đã không muốn cho ta thành Tiên và thành Quỷ nên cố ý ghép thành ta bằng hai thứ một thứ thật nhơ-bẩn : xác ta, một thứ thật thanh-khiết : hồn ta. Giá chúng ta chỉ có hồn không? Còn nói gì, có lẽ chúng ta đang ở một nơi đầy hương, đầy ánh sáng, một nơi mà tiếng kêu van, than khóc, rên-rĩ không bao giờ

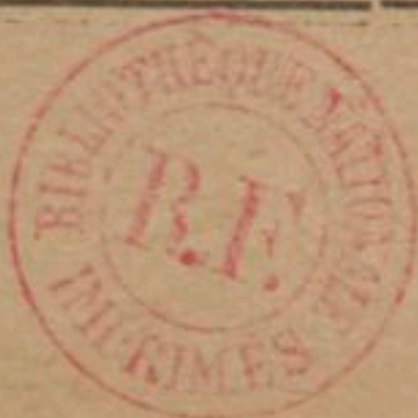
16

CHẾT

có : « Thiên-Đường. » Con có bao giờ thấy người tù ngày xưa lê ở chân phải quả tạ không ?

Đấy, xác-thịt chúng ta chính là quả tròn nặng đó. Đức Chúa-trời thiêng-liêng khôn-ngoan sáng - suốt lắm. Giao xác - thịt loài người cho Satan coi giữ. Ngài cố-ý gạn lọc những chất thật thanh-khiết cao-quý để lên tới ngài. Chỉ kẻ nào tự khinh nhất thì họa chẳng mới thoát khỏi cám-giỗ của tên quỷ gớm - ghiếc đó. Lưới nó kinh - khủng thay ! rộng quá, đủ các độ, đủ các màu sắc ; mùi nó thơm ngon gồm các hương-vị. Mà loài người chỉ là đàn cá đói ! Làm sao cho ít kẻ vướng phải. Cho nên : thuyền cho qua sông Sỹ-tích lúc nào cũng chật. Trong cột đồng lửa lúc nào cũng bùng cháy, cưa, búa, răn-rết lúc nào cũng đầy đầy.

Can-dảm lên con, can-dảm lên con ? Hãy cầu-nguyện đi, cầu nguyện lấy sự bình-tĩnh. Sống có nghĩa lý gì đâu, hay là có nghĩa, nghĩa là : « Chờ chết ». Đã một khi chờ đón, sao sự giải-thoát đó còn đến sự không hơn-hở vui



CHẾT

mừng. Bà mẹ con ư ? Ô hay ; sao con lại yên - trí rằng phải xa vĩnh - viễn. Con há quên rằng rồi con sẽ gặp, gặp ở nơi thanh-tao sáng sủa : « Thế giới bên kia ». Loài người đã nhầm lẫn, so sự Chết như sự tắt của ngọn nến. Không, không phải. Chết là nhờ Thượng-Đế châm cho ngọn nến cháy để soi tỏ quăng mù-mịt.

Cầu-nguyện đi con. Để ta đọc trước rồi con theo :

« Đức chúa trời ! Đức chúa trời ! Đức chúa Jésus đã chịu hỉ-xả trên cây thập-tự, chịu thay tội-lỗi cho mọi người ! Đức-bà đồng-trinh và các vị Thánh chói-lọi, hôm nay một linh-hồn mong-manh, yếu-đuối vương vất cầu xin các ngài diu dắt.

Nhưng Hoàng-Việt không nhắc lại ; mũi hăn đã vẹo, đầu hăn lệch sang một bên, người hăn cứng đờ xám bệch.

Linh hồn hăn bay theo tiếng giảng-thuyết từ lúc nào rồi.

Từ-từ đưa tay vuốt nốt đôi mắt còn mở trừng trừng Đức Cha ngoảnh lại : Bà cụ

CHẾT

già còn đang mang hết linh-hồn cầu nguyện cho con trước pho tượng Đức-Bà. Đức Cha thở dài. Người ngẩng đầu nhìn qua cửa sổ, đắm đắm vào đám mây trắng đang trôi, mồm lầm-nhầm :

«... Hôm nay một linh-hồn mong-mạnh yếu-đuối vương-vất cầu xin các ngài dìu-dắt... »

Bóng tối và gió

NGỌN nển leo - lét cháy giữa căn phòng rộng và vắng. Một im-lặng mênh-mang ai hay đâu trong ẩn cả một cuộc tranh-đấu. Bóng tối đầy quá, đặc quá, lúc nào cũng ỷ mạnh tràn lấn ánh-sáng. Mỗi lần ngọn lửa chập-chờn là mỗi lần nguy vì còn gió nữa. Gió nữa ? Phải gió nữa cũng cố luồn qua khe cửa để vào trợ-lực. Có lần chiếc bắc nghiêng-nghiêng, ngọn lửa nhỏ đi, xanh lại, bóng tối vênh-vang sơn lên tường, quét lên bàn, bôi lên tủ, trùm lên gương, nhuộm lên tất cả một màu xám đặc.

« Hỡi ngọn lửa hình thoi thành hạt đậu xanh lè ? Người chịu thua sao ? Đứng, đời người còn dài. Cố lên !... Cố lên !... Cố nữa !... Thế ? Lấy lại màu vàng đi. Vàng nữa, vàng đến đỏ lên. Ồ, sao lại không được ? Người

CHẾT

ta chỉ xây giá-trị trong ham-muốn và cố-gắng. Đừng chập-chờn nữa. Đừng thẳng lên nào ! Đừng một cách ngạo - nghễ xem nào ! Khinh đời nhiều khi xấu, nhiều khi cũng rất tốt. Ừ, cũng có lẽ. Làm sao ngọn lửa yên được khi nhiều gió. Nhưng giá người hiểu rằng...

Thôi, nói làm gì ! Đời ngắn đi nhưng oanh-liệt. Người có thể tự an-ủi có nhiều ngọn lửa yên-lĩnh êm-dềm trong cái thông-phong của chiếc đèn dầu tây phòng bên chẳng hạn.

Ồ sao vậy ? Người kéo dài lệ à ? Khóc đời hay khóc người ? Cả hai ? Ta hiểu rồi, tại lòng thương sâu quá, rộng quá. Phải, khi xô - xát thế nào chẳng mất đi một cái gì. Nhưng này ta bảo thật, câu nói có lẽ do sự tàn - nhẫn và ích - kỷ chúng nó không thua đâu, bóng tối và gió. Vì người có biết rằng ở người là trường chiến-tranh. Nghĩa là sáp-mỡ của người sẽ cạn dần, bắc của người hóa than ngắn dần. Nghĩa là có một lúc (ta thành-tâm cầu trời

CHẾT

phút ấy xa xa cho người) người sẽ đổ, người sẽ ngã, bóng tối sẽ đè sập lên cái gì còn sót lại : lên xác người.

‘Không cần ? Ta cũng nghĩ thế. Cháy vừa vừa lúc nào cũng đều đều không hợp ý ta. Thà bùng thật rực lên. Ít ra cũng làm cho chung quanh được ấm, được sáng hơn một chút.

Nhưng này, sao trong khi nói nhiều câu như sắt lạnh, lệ người vẫn trào chảy không rút. Đó, người hiểu chưa, hiểu chưa ? Chỗ yếu chẳng cứ riêng người mà của tất cả đời đây. Lòng vẫn run, lệ vẫn chảy mà câu nói vẫn cảm-khái, mặt vẫn đỏ bừng hăng hái. Còn gì nữa nữa mãi hơn ? Thế mà.... Thôi không nói nhiều. Ta chỉ khuyên người đừng nghĩ đến đặc-thắng vội. Sửa soạn cho bóng tối và gió đi. Chúng nó vô-cùng. Người, người chỉ có hạn».

Trong đêm tối

BẦY giờ mới là đầu giờ thìn. Mặt trời sợ rét chưa chịu lên hẳn nên cảnh-vật hãy còn mờ mờ trong sương. Gió thổi mạnh đêm qua lẫn vào nơi nào ? Lạnh căm căm ngấm vào những người đang nô-nức kéo nhau trên con đường quẩn-quào giữa hai vệ cỏ ướt đầm.

Họ đông quá. Các chàng trai-trẻ áo dầy màu thiên-Thanh nổi bật trên những con ngựa lông trắng hay nâu ; các ông già tay cầm chiếc đuốc đồng cán dài ăm-áp trên cẳng bệ-vệ với áo to xù ; lác đác một vài cái kiệu che màn trướng sáo hay the hồng trong ần những tiểu-thư, những phu-nhân lộng lẫy giữa vàng ngọc lướt là ; tất cả đều đổ về một ngã để tụ-hợp quanh bãi cỏ trước hoàng-thành vì...

CHẾT

Gông tháo ra rồi, ba tội-nhân phải quỳ xuống và trói giắt cánh khuỷu vào ba cọc tre. Quần áo tả tơi, họ để lộ gần hết cả thân hình tím bầm vì rét và vì cả đòn. Mắt họ ngửa lên trời, không phải còn hi-vọng gì mà lầm rầm khấn nguyện bằng đôi môi hết máu và đôi mắt lơ-dờ trắng dã nhưng tại tóc bị quăn chặt vào mẩu tre. Xem thế đủ hiểu họ không phải xử-tử. Không, tội họ chưa đến nỗi nặng thế, họ chỉ bị 'sĩ-sur' (1) ghép vào tội « mặc »

Chiêng trống nổi lên làm im hết ồn ào. Cờ xí rợp trời, quan lính rộn-rịp. Giám quan ra. Viên đao-phủ theo sau hôm nay không vác đại-đao nữa, nhưng tay bưng một chậu sứ đầy nước chàm, tay cầm một con dao nhỏ.

Một hải-hùng dè nặng. Những tiếng, từng-bi-li kéo dài, những tiếng chiêng, rề - rề thê - thắm. Cờ tuy được nâng cao mà rũ xuống hình như không muốn nhìn, cảnh đau lòng.

(1) tức như hình-bộ thượng-thư

CHẾT

Viên đao-phủ ra giữa bãi sau khi vái giám-quan mấy vái. Hắn lại gần tội-nhân. Cúi xuống rút đao. Có tiếng kêu thét. Mặc kệ tay đỏ đầy máu, hắn ung-dung khắc trên vầng trán mấy chữ không thiếu một nét. Và té nước chàm còn ấm lên.

Có người ngất đi trong đám đông. Có người ôm mặt khóc. Đến lượt tội-nhân thứ hai, và thứ ba. Thế là xong. Vết như đã rạch trên trán. Đừng bao giờ hòng sung-sướng, tuy lại được trở về với tự-do, tội-nhân tới đâu cũng sẽ bị xua đuổi bạc-dãi suốt đời mặc dầu sự nhầm-nhỡ chỉ xảy ra trong chốc lát.

Vết chàm, vết nhục-nhã đã hằn trên trán

. . .

Ô hay : Tại sao tôi lại có cái viên-ảnh lạ lùng như vậy ? Tại sao hồn tôi lại trôi ngược về đời Đường, đời Tống để chứng-kiến cảnh thảm-khốc của thời quân-chủ chuyên-chế mà trong đó người không bao giờ có giá-trị là người. Tại sao ?

CHẾT

Ánh nắng nhạt từ lâu. Buổi chiều nay u-
âm và yên-lặng quá. Hàng cây đứng im rữ-
rọi như những bóng ma xoa tóc vô-cùng
thắm - đậm. Có lẽ ngồi trong đèn tối ý-
tưởng tôi cũng nhuộm sắc đen. Vết chàm
trên trán ! Vết chàm trên trán, trời ơi ! Tôi
là một người vô-phúc nhất trong loài người.
Tôi dám nói rằng thế. Đối với mọi người,
chiều là cái gì thần - nhiên bình - thường
nhưng, với tôi, mỗi khi mặt trời băng-lãng,
nắng đã bắt đầu xiên khoai, tôi hãi-hùng vô-
cùng. Chiều ! Chiều ! Tôi biết trốn vào nơi
nào để khỏi thấy mảnh vải đen mênh-mông
chùm lên tất cả. Và những con dơi lằng-
xăng xây vòng, tôi thấy không phải là chúng
nữa. Không phải ! Không phải ! Đấy là
những lưỡi hái mà Tử-Thần đang ra sức
lia để đe-dọa mọi người :

— « Liệu hồn, một khi chiếc hái này
tới chân ! »

Lạ thực, sao tôi lại có cái liên-tưởng quái-
gở đến thế. À, mà phải ! tại Chiều, Chiều
là lúc hấp-hối, cái gì tươi sáng đang lịm

CHẾT

dần. Chiều là thời-khắc mà ngày đang thở
hắt ra để nhắm mắt.

Tưởng-tượng đi bạn đọc ơi, tưởng tượng
đi ! Hãy thử bày lại, xây lại trong óc cảnh
một buổi Sáng. Đây này : mặt trời tung
vàng trên áng cỏ tươi. Chim - chóc riu -
rit đan qua cành. Bướm hớn-hở liệng
trên những đóa hoa còn dạt một vài hạt
sương. Tất cả đều vườn dầy, đều trong
mát, đều tung-bừng, đều hi-vọng, sẵn-sàng
mỉm-cười.

Tưởng - tượng đi, tưởng - tượng cả đến
buổi trưa mà mặt trời đứng bóng, mà ánh-
nắng chan-hòa chảy đều tất cả. Có phải
không, Trưa là một cái gì đang ra sức,
đang cố gắng, đang hăm-hở ?

Còn Chiều, còn Chiều...

Đây là biểu-hiệu của Rã-rời, của Chia-
phôi, của Chán-nản, của Lạnh-lẽo, của Im
lặng. Chùm sao hiện trước nhất trên trời
sẫm chính là những ngọn nến bập-bùng
cháy trên nắp chiếc áo quan.

Một ngày tàn, một ngày sắp tắt, một

CHẾT

ngày về chiều. Nhưng một ngày còn là một ngày nghĩa là còn có buổi Sáng, buổi Trưa, buổi Chiều. Còn tôi.....

..

Bố mẹ tôi là ai ? tôi không hề biết. Ngay từ khi ra đời tôi đã phải chịu hình-phạt loài người. Bị cuốn trong mấy chiếc tã tôi nằm khóc oe oe trên một bãi cỏ để cho nhặng và kiến bâu khắp mặt. Tôi là hoang-thai. Người phu quét đường trông thấy trước nhất. Đáng nhẽ nhất giao cho sở Cảnh-sát thì người ấy cởi chiếc áo bành-tô màu phân ngựa ủ và ẵm tôi về nhà. Thế là có gia-đình mặc dầu là gia-đình mượn. Nhưng có mà làm gì ? Tôi oán người sinh ra tôi nhiều quá. Sao trước khi vút ra không vùi xuống một đồng tro, sao không chìm xuống nước hay lấy tay mà bóp chặt đến khi linh-hồn tôi rời xác-thịt ? Như thế có lẽ hơn. Tôi khỏi phải đau, phải khổ, phải nghĩ-ngợi, phải sống, khỏi phải ngay từ năm lên sáu đứng ở một góc nhà, tay chỏ ngậm vào miệng,

CHẾ

ngắm em tôi đùa-rỡn với mẹ nuôi. Tuy còn bé, cảnh ấy cũng đủ cho tôi bắn-khoăn vừa nhai tay vừa ước-ao :

— « Đấy mẹ nó đấy, còn mình ?

Hồi những người mồ-côi từ thuở lọt lòng ! Các anh có nhiều lần như thế không ? Các anh có bao giờ ghen-tị đến thù-oán với những người có mẹ đẻ rồi tủi-thân mà khóc nức-nở như tôi không ? Các anh có bao giờ hoảng-hốt chạy trốn vào bếp ngồi xếp xuống một xó, gục chiếc đầu nhỏ vào cánh tay áo rách-ruối chỉ vì thấy cảnh gia đình người sum-họp sung-sướng đầy-đủ quá ? Tôi sẵn lòng, rất sẵn lòng bởi đi một phần sống để đổi lấy một gia-đình, nhất là lấy một người mẹ.

— « May ra đời đã cô-đơn. suốt đời may sẽ cô-đơn như thế : »

Lúc nào tôi cũng yên-trí như vậy. Tôi lo-sợ quá, câu đó ám ảnh tôi nhiều quá.

Tôi sẽ không bao giờ có được một chỗ trú-ẩn cho linh-hồn ?

Trời ơi !!!

Còn nhớ một buổi chiều thăm-đạm. cha

CHẾT

nuôi tôi đi làm về. Người mua hai chiếc bánh ngọt chia cho em tôi một chiếc còn một chiếc phần tôi. Cầm miếng quà nước mắt tôi rào rớt cả. Chỉ vì tôi nghĩ như thế này :

— « Không, không bao giờ có tình phụ-tử lẫn trong chiếc bánh đâu. ? »

Thế cũng đủ cho tôi ghen-ngào.

Năm chín, mười tuổi tôi rời bỏ gia đình ấy. Một bà hiếm con đã mua tôi bằng số tiền ba mươi đồng. Bước ra khỏi túp lều tranh, tôi khóc sướt-mướt. Không phải và quyến-luyến nhưng tại cảm thấy tôi bấy giờ không còn là người. Tôi chỉ là một con vật mà người ta mua bán đổi-chác dễ-dàng như con gà, con mèo không hơn, mặc dầu đó là lúc tôi bước đến phú-quý. Tôi được mặc áo lành, có đủ mà ăn no, hơn nữa được cấp sách đến trường học hấp thụ lấy những cái tinh hoa của loài-người. Tôi lại còn mang-máng rằng : Đã đành rồi sự học làm cho trí-khôn mở ra nhưng như thế để làm gì ? Để bất cứ một việc con con xảy

CHẾT

ra cũng ngấm sâu và hành-hạ tôi rất lâu ?

« Đừng lên mặt, mày chỉ là đứa đầu đường xó chợ ! »

Bạn-hữu tôi mỗi khi cãi-cọ nhau, không bằng lòng nhau đều mĩa như vậy. Và không có hình phạt nào nặng nề hơn. Sao tuổi còn trong trắng chúng đã tàn bạo đến thế ? Luôn luôn chúng tìm cách nhắc cho tôi biết rằng tôi chỉ là một hoang thai, một đứa con vô-thừa-nhận.

Thì vâng, tôi đã là một đứa hài-nhi bơ vơ người ta đã vất nằm giữa bãi cỏ chợ, nhăng và kiến bầu đầy mặt.

* *

THÔI nhắc-nhở làm gì sự đã qua. Năm nay tôi hai mươi tuổi. Tôi đã có một địa-vị trong xã-hội. Tôi đủ giàu để mà lo-sợ giạt mình khi thấy người phu-xe đếm bước i-ạch khó-nhọc và tự hỏi :

— « Quái thế mà họ sống được ? »

Tôi còn ước ao gì nữa ? Ở người khác, tuổi hai mươi là tuổi bắt đầu làm đời, là tuổi

CHẾT

xây dựng mộng ước, là tuổi chỉ có quyền được nhìn màu hồng. Thế mà quanh tôi toàn đen tối. Già hơn tuổi, tôi lăn-lộn mua kinh-nghiệm nhiều quá và đắt quá. Thật là đau-dớn ! Tôi đã lừa-lọc đời cũng như đời đã lừa-lọc tôi. Chạy khắp mọi nơi tìm một tình-thương chân-thật, tôi thấy rằng đã đuổi một cái bóng. Tôi hỏi với tình bạn. Tôi lăn với tình yêu. Tôi thất-vọng hoàn-toàn. Còn gì chua-chát hơn khi bước sâu vào lòng mọi người để thấy rằng sở-dĩ họ thân tôi, yêu tôi chỉ vì tôi có một cái gì có ích cho họ, cần dùng cho họ.

« May ra đời đã cô-dơn, suốt đời may sẽ cô-dơn như thế. »

Không có bóng mát nào cho tôi nấp hết. Loài người đã vô-tình hay hữu-ý làm cho tôi đau khổ. Họ sắc cạnh qua. Bàn tay họ lúc nào cũng lăm-lăm một con dao chỉ rình đâm người bên cạnh. Vô-phúc là kẻ không có dao.

Có những ngày tôi điên-cuồng vì ngồi giữa đám đông mà tôi vẫn đứng ở giữa sa-

CHẾT

mạc. Ngỏ ra những điều tôi nghĩ, tất cả đều
nhấn mặt. Họ cho tôi là yếm-thế. Tôi có nói
điều gì sai sự thực đâu. Thì ra ai cũng muốn
tôi múa hát trên những xác chết hơn
là để tôi im - lặng thở dài và rỏ một vài
giọt lệ.

Định - mệnh ? Định - mệnh ? Tôi biết làm
thế nào để xóa được vết chàm, những chữ
xanh thẫm do Định-mệnh đánh dấu khắc lên.

Ừ nhỉ, sao tôi không là người khác ?

Muôn Màu

LÒNG người là những trang sách khó. Ta cứ đọc và cứ không hiểu. Và lại càng ham.

* *

Làm cho người khác đau vì tất mình đã không đau hơn người ta.

* *

Ra khỏi mai chỉ thiệt-thời cho rùa.

* *

Có cách thám hiểm được tất cả vũ-trụ nhưng còn lòng người?

* *

Bao giờ chẳng thế: những trang giấy trắng vẫn chứa nhiều và hay gấp bội những trang viết rồi.

* *

Đêm đến nghĩa là ngày sẽ lại.

CHẾT

Tạo sao lại « như hấn ». Trán anh có ở
hấn đầu.

* * *

Nói rằng yêu nghĩa là nói rằng đã tìm
được một cái gì cho mình ở người yêu rồi.

* * *

Ích kỷ đến trước. Các thứ khác sau.

* * *

« Thực thà » quê-kệch và thô-lỗ qua loài
người đem ruộm đủ muôn màu.

* * *

Ngay trong cuộc nói chuyện thân - mật
nhất cũng đã có một chút nói dối và
lừa-dảo rồi.

* * *

Càng đông người bao nhiêu, Cô - Đơn
càng chương to, càng rõ nét.

* * *

Cắt được tự-phụ : Ô thế tôi, anh, bất cứ
người nào chúng ta gặp cũng đều có thiên-
tài mất rồi.

* * *

Chim đậu nghĩa là rồi cắt cánh,

CHẾ T

Nước ngừng nghĩa là đương lấy đà.

* * *

Anh định dày xéo lên người khác? Hồn
anh lăm trước khi chân người ta bần.

* * *

Cái Sướng, cái Vui chỉ nói dối. Cái Đau,
Cái Buồn dạy ta thực-thà hơn.

* * *

Đi vào con đường đá lát sẵn? Dù anh
đi nhanh bằng ánh-sáng nữa cũng vô-
giá-trị.

* * *

Tất cả những màu đen đều là đen.

* * *

Cửa là để đóng và mở.

Làn khói đen

NÀY làn khói, tại sao lại rút rè làm vậy?

Không, đừng chối - cãi một cách vụng về ngượng-ngịu như thế. Ta đứng ở đây đã hơn nửa giờ mà từng cử chỉ nhỏ của người cũng không bỏ qua. Ta kể lại cho mà nghe: Từ trong nhà bếp người ló ra nhìn ngược nhìn xuôi lâu lắm, bần khoản lắm mới dám ra ngoài. Thấy ánh - sáng người cúi gằm mặt xuống như người phạm tội. Người đứng sững suy - nghĩ chán rồi người đi đi lại lại trên mái dạ. Thoạt trông ai cũng tưởng người quyến-luyến nơi sinh-trưởng. Nhưng không, không phải người chưa dám cất bước đó thôi. Người e-dè. Người ngại - ngùng. Ta hiểu làm sao như vậy. Phải không, người cho rằng người lem-luốc quá, đen-đũi xấu xí quá? Ô hay, thế

CHẾ T

người đánh giá vào bề ngoài à ? Không thể sao người lo ngại ? Tại người chứa nhiều tro bụi ; Làm sao được ? Người là làn khói kia mà ! Vả lại có phải tại người đâu ? Hiện giờ người đang ở trong địa-hạt của chúng ta, địa-hạt « Người ». Mà một khi ở chung với « Người »...

Cất bước đi thôi Làn khói ơi ! Phải có lấy một chút tự-phụ chứ ! Tại sao người nhút-nhát làm vậy ? Nếu ta là người ta sẽ đứng thẳng lên với bộ quần-áo, mặc dầu lam-lũ nhem-nhuốc, ngẩng cao mặt mà nói cho Thế-gian biết rằng :

— « Tôi là Làn khói : Đã sao chưa Làn khói nghèo hèn ? Đã sao chưa, khi Làn khói không trắng-trẻo ? ».

Làn khói ơi ! Nghe ta cất bước. Nhanh-nhẹn lên chứ ! Người thực đáng thương. Sinh-trưởng ở nơi hèn kém, hoàn-cảnh làm cho người yên-trí rằng người hèn kém, hèn kém hơn hết cả. Thực đáng phàn nàn cho người.

Phải rồi, đừng lo ngại nữa. Cất bước lên

CHẾT

Mạnh bạo lên. Người nên biết rằng lên cao gió sẽ giúp người, lọc hộ người cho tinh-sạch, hắt hộ người những tro-bụi xuống để trả lại « Người ». Vậy người vững lòng mà lên.

Nào lên đường cho dứt khoát.

Lên đi !

Lên đi Làn khói !

Lên đi !

Lên nữa !

Lên nữa !

Bao giờ hết tầm mắt ta mới thôi giục.

Cứ thẳng đường mà tới Trời nhé ! Để cho « Người » biết rằng chẳng cứ hương thơm thanh-khiết, Làn khói đen, vẫn những tro bụi, cũng lên tới Trời : »

Kẻ giết người

THƯA quan Chánh-Án.

Vâng chính tôi giết Liên-Hương. Chính tôi đã ghi chặt cổ nàng cho đến khi nghẹt thở như giấy bác-sĩ đã chứng nhận. Tại-sao? Nhiều người đã hỏi và tôi định-ý không bao giờ ngỏ hết. Nhưng mấy đêm nay nằm trong ngục suy-tính, tôi thấy rằng đã đến lúc phải nói, cần phải nói. Người đời hiểu nhầm tôi nhiều quá, bắt đầu tự người giữ trách-nhiệm điều-tra việc này. Tại sao?

Thưa quan Chánh-Án.

Ngài cho phép tôi kể rành-mạch tuy mất nhiều thời giờ. Ngài đừng tưởng tôi hối-hận. Một nghìn lần không. Bao giờ cũng công nhận việc đã xảy ra là phải, vì làm cho linh-hồn liên-hương lìa xác, tôi có theo

CHẾT

mệnh-lệnh của óc đầu ? Tôi chỉ nghe có con tim, mà con tim, ngài thừa biết, bao giờ cũng có quyền-hành mãnh-liệt.

Các ngài ngồi quanh đây, tôi xin lạm-dụng lòng tốt để hỏi một câu :

— « Các ngài có bao giờ yêu không ? ».

Đừng mỉm cười. Đây sở-dĩ tôi phạm-tội chỉ vì không có gan chế-nhạo và coi thường tình yêu. Với tôi, tình yêu cao-quý thiêng-liêng như một tôn-giáo, tại người đại-biểu cho nó là Liên-hương, là — tôi có cần phải nhắc không — một người đàn-bà, có đôi mắt êm và huyền-bí như một trời sao bao-la, có cái cười sáng và rực-rỡ như một trưa hè. Định-mệnh giắt cho tôi gặp nàng trong một đêm tác-tráng. Còn nhớ rõ đó là đêm mười ba, cách đây bốn năm sau khi uống rất nhiều rượu với chúng bạn. Ừ mà lạ thật, tôi không thể quên được cảm-giác khi thấy nàng lần đầu. Không hiểu sao tôi hồi-hộp vô-cùng và có một ám-thị rằng người đàn-bà này sẽ giữ một địa-vị quan trọng suốt đời tôi. Tôi lý-luận như

CHẾT

vậy vì nàng có nhan - sắc, có duyên —
thì người đàn - ông nào chẳng ích - kỷ —
Nhưng sau một đêm trò chuyện tôi hiểu :
nàng không giống như mọi người đàn - bà
khác. Nàng đã trải đời, đã sống, đã rõ
thế nào là chân-ái-tình. Thì bao nhiêu năm
ngang dọc ở đời tôi chẳng chờ đợi một
người như thế ư ? Chẳng cần phải nói
Liên - Hương cũng cùng một ý nghĩ. Thế
là chúng tôi mến nhau tha-thiết. Hai linh-
hồn cùng thiếu chỗ ần-núp, cùng đau-khổ
và thất-vọng nhiều, chung nhau xây lại cuộc
đời. Liên-hương thành vợ tôi. Để lấy được
nàng tôi đã khó-khăn cưỡng lại gia-đình,
đã dầy xéo lên dư-luận, đã hi-sinh danh
vọng. Tuy vậy chúng tôi không đến nỗi
đề ái tình làm lóa mắt. Kinh-nghiệm dạy
rằng : « Muốn yêu nhau lâu bền phải tỉnh
đến sự sống đã ». Chúng tôi thu-xếp lấy
chỗ làm ăn. Nàng buôn - bán, tôi đi làm
cho một hãng buôn. Tưởng như thế là
đắc-thắng. Bên cạnh nhau chúng tôi sống
cho đến già. Ai ngờ...

CHẾT

Một buổi sáng, hôm đó cũng mười ba — trời trở lạnh, tôi ngồi bên than hồng với Liên-Hương, bỗng thấy tức ngực lạ-lùng. Rồi ho một cách ghê-sợ. Nàng vội lấy đường pha cho tôi uống và giục tôi đi nằm. Đứng lên, mắt bỗng hoa và oạc ra đầy bàn những máu. Tôi kinh-hoảng lạ-lùng. Không hiểu từ đâu lại một tư-tưởng rằng tôi sắp lìa thế-giới này, sắp lìa ái-tình, lìa nàng. Liên-Hương cuống-cuồng. Một lúc sau, bác-sĩ do người hàng xóm mời hộ, đến khám xét, tuy hết sức giấu nhưng đọc vẻ mặt, nhất là những vết nước mắt của nàng tôi biết : tôi, tôi ho lao. Kết-quả của những đêm trác-táng từ trước đây ! Thì ra vi-trùng trong mấy năm giờ đã ngấm-ngâm đục khoét đôi phổi để phá tan hạnh-phúc của tôi. Bệnh mỗi ngày một tăng. Tôi liệt giường. Liên-Hương săn-sóc với tất cả sự tận-tâm của người vợ. Nàng thuốc thang, thức khuya dậy sớm làm tôi cảm-động vô-cùng. Cứ như thế hơn một năm. Cho đến đêm.....

CHẾT

Ừ, cũng lại đêm hôm mười ba, đang ngủ tôi giật mình tỉnh dậy. Thao-thức, tôi nghĩ gần nghĩ xa. Tôi nhớ đến thuở nhỏ, tôi nhớ đến cha, đến mẹ, đến những ngày vui với chúng bạn, nhất là đến Liên-Hương. Tôi cảm rằng chẳng bao lâu nữa sẽ chết, mà khi tôi khuất rồi nàng sẽ ra làm sao? Tôi đau đớn quá! Không, không thể được, tôi phải sống, phải cố níu lấy cuộc đời như đứa trẻ đòi níu lấy chiếc bánh. Nàng với tôi là một. Chia rẽ? Không? Tôi chỗi dậy se sẽ sang buồng bên. Dưới ánh đèn nhỏ kia nàng đang êm đềm ngủ. Tôi lại gần. Này đôi mày vòng cung, này sống mũi dọc dừa, này đôi môi mỏng, này thân hình cân đối ruỗi trên đệm trắng, này hơi thở thư-thái biểu-hiệu của tâm - hồn cao - quý và trong sạch! Liên - Hương! Liên - Hương. Tôi sẽ phải xa nàng vĩnh - viễn? Trời ơi! Không thể được, không đời nào? Đang một ý nghĩ nhảy vào óc. Tôi chợt nhớ đến thói đời. Ừ biết đâu sau khi tôi chết, Liên Hương chẳng tái-giá? Vì nàng

CHẾT

còn trẻ kia mà ! Mắt tôi hoa lên, mọi vật trong phòng mờ-mờ đảo-lộn, nhảy-nhót. Trong đó tôi thấy Liên-Hương trần-trồng ôm một người khác cười và chế-nhạo tôi.

Trời ơi ! Nàng phải là của tôi, không ai cướp được. Gần như điên-cuồng — mà điên-cuồng hẳn rồi còn gì — tôi muốn Liên-Hương phải theo tôi, tôi không rời. Nàng sẽ đi trước để đón tôi ở thế-giới bên kia. Thế là trèo lên giường, tôi ghì hai tay vào cổ trắng nõn như ngọc-cần cho đến khi nàng hết oằn-oại. Đấy, tất cả sự thực đấy. Phải nhắc đến, tôi phiền lòng lắm. Liên-Hương yên-tĩnh ở cũi U-Minh rồi, tôi biết. Từ đó đến nay đêm nào nàng cũng nhìn tôi bằng đôi mắt oán-hận rồi giục tôi sang. Nàng vẫn mặc chiếc áo xanh. Cổ tay mỡ rọng vẫn có chiếc vòng huyền bọc bạc mua từ ngày mới sum họp. Mắt nàng vẫn êm và huyền-bí như trời sao bao-la, lần này hơi đục vì giận dữ. Cái cười không còn sáng, còn rục-rỡ như buổi trưa hè nữa. Nó bao

CHẾT

hàm một vẻ chua chát. Tôi... Tôi... Tôi...
Sắp... ».

. * .

CÁC quan tòa đứng cả dậy. Mấy người
thông-ngôn, mõ tòa, sen-dầm đồ xô lại
vì Nguyễn-văn-Ba gục xuống. Bác-sĩ do máy
nói mời đến sau khi xem xét kỹ-lưỡng lắc
đầu. Ba đứt mạch máu. Trước khi thở hắt
ra hẳn còn lầm nhảm :

— « Hôm nay mười... ba... ».

Lúa đã vàng

LÁ bắt đầu ủa màu ủa. Đòng-đòng không còn trinh - trắng nữa. Đòng - đòng lấy chồng từ lâu rồi. Lúa thừa biết mình chẳng còn thời-kỳ mặc áo xanh ròn nhớn như lẳng-lơ nữa. Thân lúa cảm dần, thấy nặng và đã thấy cần dùng phải vòng dần xuống. Lúa ngả đầu sát đất, sát lòng người mẹ thân-yêu, người mẹ ra sức ôm-ấp từ khi hầy còn thơ-ấu, người mẹ đã đem hết máu tủy hoa-màu ra nuôi-nấng, người mẹ đã đem hết tàn - lực ra giữ vững cho qua những cơn mưa, tưởng bạt gốc, những đợt gió tưởng chừng gãy ngọn, chỉ để đổi lấy hãnh diện : nhìn lúa vun-vút lên. Và sung-sướng nghe :

— « Đất tốt nhỉ. Chắc năm nay gặt được gấp bội ! ».

Lúa ngả đầu sát đất yên lặng.

CHẾT

Gió có muốn chòng ghẹo ?

Lúa không ngẩng lên trả lời.

Lúa còn mãi nghe nắng. Tháng trước nắng nhàn nhạt. Tháng này nắng đã nghiêm-trang. Tháng sau nữa có lẽ nắng gắt :

Tháng sau nắng gắt :

Phải rồi ! Lúa tỉnh đúng vì Lúa nghe thấy ve ca hát trên ngọn cao của cây gạo. Chắc hẳn hơn nữa là Lúa thấy cây đa mọc ở gò giữa ruộng thoi buông búp xuống, và nhất là cây bàng đằng xa đang sửa - sang xếp đặt cho tròn tán.

Một bông-bột tự nhiên tràn chiếm bao-phủ lấy Lúa. Lúa vùng mình thẳng dậy với một sức mạnh ngang-tàng. Gió hung-hăng tự-nhiên im bặt. Lúa nhìn khắp tứ phía. Nào có vật gì đo được.

Lúa sung-sướng đến điên cuồng. Một người đi qua. Lúa gật đầu chào và vươn tay vẫy. Người đó sững sốt dừng lại và nói :

— « Trời ơi, cánh đồng của nhà ai mà tốt thế ! »

Tả sao được sự thỏa-mã tự-phụ của Lúa

CHẾT

bây giờ. Chỉ biết Lúa đẻ những hạt — tuy còn non — sát vào nhau cười như nắc-nẻ và sưng-sướng gọi :

— « Người đi đường kia ơi. Ấy là Lúa mới ngà ngà. Tháng sau người đừng quên qua đây mà xem, Lúa sẽ óng như mật ong. Tại tháng sau nắng gắt mà... ! »

Nhưng người đã đi khuất.

Lúa lại sát đầu xuống lòng mẹ với cả một vũ-trụ hoa-gấm trong ý-nghĩ.

* * *

NẮNG đã vàng, đã nặng. Lúa còn vàng còn nặng hơn. Những hạt thóc chẳng những đã nhiều lại còn mấy nữa.

Lần này thân nằm ruỗi hẳn xuống. Chốc chốc mỗi Lúa lại đổi chiều. Mỗi lần như thế một lớp sóng nổi lên dồn mãi, dồn mãi đến hết cánh đồng xa tít.

Lúa nằm xây lâu danh-vọng.

Lúa chắc-chắn khi những hạt thóc đi ra muôn phương hẳn được chờ đón, hoan nghênh, ưa-chuộng, kính-trọng nữa.

CHẾT

Lúa tô mầu những cuộc đón tiếp : dăm bảy người tụ họp quanh khay nước chuyên từ tay này sang tay khác rồi sửng-sốt kêu :

— « Ông xem thực là những hạt vàng chứ chẳng phải là thóc nữa. »

Và họ ngắm-nghĩa. Và họ xem xét. Tuy không nói ra, nhưng ai nấy cũng ngắm-ngắm thêm-thuồng.

Lúa chỉ hơi lo ngại : biết đâu chẳng vì vô-ý hay gian-tham người ta đem trà-trộn những thứ khác vào. Nhưng nghĩ đến lúc gieo xuống giống nào cũng tỏ rõ giống ấy thì Lúa yên lòng ngay.

Lúa tự-phụ :

— « Thế nào chẳng có kẻ dìm giá ta, hoặc bàn-tán cãi-cọ vì ta. Sự đó chẳng cần lắm. Tại họ ngờ-nghệch. Tại họ chưa sành. Sao ta lại đặt nhiều quan-trọng vào lời nói của kẻ chưa thạo đời ? Sao ta lại ngờ ta ? Đã đầy đủ mập-mạp, sự nẩy mầm phải tốt, phải mạnh, phải lan xa ».

Nắng càng thắm. Lúa càng thấy ừ sức thừa. Lúa thấy mình chín lắm rồi. Hương thóc

CHẾT

bay khoe muôn phương, Thân Lúa vàng như
tơ. Như thế còn đợi đến bao giờ mới cất bước?

Lúa mong-mỏi.

*
* *

LÚA mong-mỏi.

Lúa mong-mỏi.

Qua ba hôm dài như ba năm.

Đến hôm thứ tư thì Lúa reo lên như một
đoàn quân thắng trận.

Lúa sắp lên đường đây. Lúa cuống-quít.
Lúa không biết nên làm gì nữa. Lúa quên cả
ngả đầu nói một lời từ-biệt mẹ.

Một đoàn đông người đủ cả già, trẻ, trai,
gái, đem theo những đòn xóc nhọn, lạt dẻo,
liềm sắc, uà xuống ruộng. Những phong-dao
truyền-tụng từ ngàn đời nổi dậy bằng những
giọng trong veo. Chỉ nửa ngày, theo tiếng
hát, ruộng quang.

Những nhánh lúa thi nhau lên đường.

Một bó.

Hai bó.

Ba bó.

CHẾT

Bốn bó.

Năm... Mười bó.

Chúng hăm - hờ cất bước. Chúng cùng muốn đến một chỗ : chỗ mà Vinh - Quang đang tung-bùng cháy chói loè.

Buồn - rầu chỉ có người mẹ, khoảng đất đen đã cằn, rời rợi nhìn con, từng dứa, từng dứa cho đến lúc hết. Còn bao giờ chúng trở lại nữa ?

Một người sung sướng

ANH ta cười như nắc - nẻ, mới ghê rợn
làm sao ?

— « Ha ! Ha ! Ha ! Ha ! »

Khô không khốc giống tiếng xương người
cọ vào nhau, tiếng cười cắn - cổi cứ buông
xuống mãi như một thác nước chảy.

— « Ha ! Ha ! Ha ! Ha ! »

Rợn người mà lạnh quá. Một cái gì kinh-
khủng quái - gở nhẩy ra choàng lấy làm run
bắn người hấn lên ?

— « Ha ! Ha ! Ha ! Ha ! »

Khốn nạn ! Đầu ít tóc thụt vào giữa hai
vai, mặt xanh choắt hết cả thịt, da như dán
sát vào xương, hai gò má cao làm cho đôi
mắt nhiều lòng trắng đã sâu lại sâu thêm,
mũi răn-rúm và nhọn, quai hàm bạnh và
vều ra, anh ta cứ chịu khó còng lưng hấn

CHẾT

xuống cười giữa đường vắng.

Trẻ con, người lớn trốn hết. Nấp sau những tấm liếp cái chắc-chắn, hay sau những bụi cây kín đáo, họ bảo nhau :

— « Tại hôm nay bức quá đấy mà ! Đến chúng mình còn khốn khổ hưởng chi hăn. »

— Thế vợ hăn đâu ?

— Ở nhà chắc đang thổi cơm.

Một bà lão phẫn uất :

— « Đề voi dày. Chồng con bệnh-tật như thế mà điềm-nhiên như không. Đề hăn thế kia nhớ ra bờ ao, bờ sông chết lúc nào không biết. »

Một người khác bào-chữa họ :

— « Khốn nạn, bác ta sợ hết vía đi. Mỗi lần nghe chừng chồng sắp lên cơn là tót vào buồng cái chặt then hay là chạy sang hàng xóm, không còn tí máu mặt. Cơm kiếc gì. Có họa là đang ngồi khóc. »

Tuy trống ngực thỉnh thỉnh thẳng bé cũng lên vào một câu :

— « Đêm hôm kia lên cơn, bác ấy cắn chảy máu cả vai bác gái. »

CHẾT

Một lòng thương dễ-dãi phê-bình gọn lỏn :

— « Tội-nghiệp ».

Anh ta chúi hẳn người về phía trước. Ruột thắt lại. Giá không cười thì hơn, nhưng miệng vẫn mở to để thoát ra những tiếng ha ha nhạt như nước ốc. Người anh quẩn lại ? Chung quanh cái gì cũng quay tit, bắt đầu từ cái hàng rào trước mặt :

— « Ha ! ha ! ha ! ha !..

Lạng hẳn người đi, anh ngã dài xuống đất. Và không dậy. Quần áo bươm như cò được đứt hay toạc thêm vài chỗ, chát thêm ít đất nữa. Anh ruỗi dài chân ra. Cái ngã bằng trời đáng làm anh thấy dễ-chịu vì ngừng được tiếng cười tuy rằng vập đứt cả môi. Anh muốn ngã lại nhưng không biết làm cách nào ngồi dậy được. Anh loay hoay lăn lóc như con lươn trên đồng tro nóng.

Há cặp môi mòng đỏ cháy, lưỡi lè ra, mắt nhắm lại, anh hoang mang, ước ao rằng giá có ai đập mạnh vào đầu thì thú quá. Anh mở mắt gấp gay, tay nọ chộp lấy tay kia như bắt được vật lạ và quý. Anh ngấm-

CHẾT

nghĩa : bàn tay xương xẩu khô-đét, mạch-máu lắn nổi lên y như gân lá, sao to và khỏe thế, Anh chửi lè nhè :

— « Mẹ kiếp, thế mà nó chê mình yếu. Yếu mà thử đưa cổ ông bóp xem nào ! Ừ ông bóp xem nào ? »

Anh vùng đứng lên để mà chúi đầu vào bụi găng, Một gạch dài từ trán qua mũi xuống má. Anh hục hặc lùi ra tay ôm lấy mặt.

Máu ! máu ! Máu qua mồm xuống tận cổ. Anh lè lưỡi ra liếm, tay quờ vuốt ve những đường đỏ cho mặt người biến thành mặt quái vật. Anh hò hét :

— « Giỏi ! à giỏi ! Ốm yếu à ! Ông cho mày biết tay. Mẹ kiếp ! »

Hăm-hè anh nhìn chiếc cây nhỏ bên đường nhận rằng nó chọc tức. Xô lại, hai cánh tay khuỳnh ra anh bóp chặt. Răng nghiến ken-két, anh cố vật cố dẫn thân cây xuống. Lá rụng đồ ào ào. Anh bóp, bóp mãi. Hồ-khẩu sát vào vỏ sần-sùi toạc ra. Anh vẫn bóp.

Dần dần những đốm xanh, đỏ, tím, vàng,

GHẾT

những vòng tròn đủ màu kỳ-dị diễu trước mắt. Anh quờ bắt, ngã phịch xuống. Cả người run lẩy-bẩy. Đầu vẫn nặng. Giống nhà sư thiền-định, anh đưa mắt lơ dờ nhìn gió đùa với lá trên đường. Một con nhái nhảy qua. Nhanh như mèo anh vồ lấy. Khi con vật đã nhừ và mềm-nhũn anh đưa lên mồm. Máu vết thương trảng thêm lần máu nhái trên cằm. Sau khi nhái ngấu nghiền và nuốt ực anh nghêu ngao hát :

— « Minh về... về có nhớ... nhớ ta chẳng... Nhớ.. Ha ! ha ! ha ! Nhớ, nhớ đi đong gạo chịu nó bắt hai su lãi một ngày. Nhớ ! Ha ! Ha ! Nhớ vợ mình nó bắt ngủ với nó ! Ha ! Ha ! Ha ! Để lấy năm hào thuốc ! Ha ! ha ! ha ! ha !.. »

Anh ngừng lại ngăn người ra. Vuôn vai như mới ngủ dậy. Triết lý như có trí-khôn ;

— « Đều, đời nó đều thật ! »

Hàng nước mắt trào qua lớp máu khô.

Rồi anh ta hò-hét :

— Vô phúc ! a-ha ! Vô-phúc thế nào ông cũng gặp. Hừ ! Anh chê tôi ốm yếu. Đều thật !

CHẾT

Ha! ha! ha! ha! Ông phải đi tìm. Ha! ha! ha! ha! Mày bắt bí tao. A rúc đầu, rúc đầu ăn tre thì khỏi! ».

Lảo-đảo đi, mắt gườm-gườm đầy sát-khí, tia máu nổi lên, anh thất-thếu rẽ vào con đường hẻm.

Mấy người vội-vàng chạy vào đóng ập cửa. Anh lằm-bằm chửi :

— « Mẹ kiếp ! đóng cửa à ? Ông thì bóp đến nghẹt cổ. Đều, đều tuốt »,

Giời nắng héo cả cỏ. Vần nghêu-ngao cười hát đi đến hết ngõ, dừng lại trước đầm nước trong, anh tần ngần im bất như thi-sĩ trước cảnh đẹp. Anh thụp ngồi xuống xếp bằng tròn bèn gốc gạo, đầu lắc bên nọ bên kia như có dầu sôi ở trong. Anh nghĩ :

— « Giá rúng đầu xuống nước chắc mát lắm ».

Một cánh hoa gạo rụng xuống vẽ trên mặt nước vòng tròn rồi chập-chờn trôi.

Anh cười hềnh-hệch :

— « Mát thế kia cơ mà ! Tịch-ký nhà cũng mặc. Mát thôi ! Thật mát !

CHẾT

Loạng choạng chân riu lại tới gần, tới gần còn độ một bước anh nằm rạp xuống cỏ. Mặt nước rung-rinh phản chiếu cả một cảnh-vật trong đó hình anh rõ nhất. Này cặp lông mày bết máu, này cặp mắt độc ác một cách ngậy dại, này lũ tóc đầy bùn. Anh ngo ngoắt.

Bỗng thốt nhiên tiếng cười vang một đặc thẳng nổi dậy :

— « Đây rồi, đây rồi ! Ông phải bóp chết mày. Ha ! ha ! ha ! ha !... »

Hai tay anh thò xuống nước mở đường cho cái đầu, cái mình và đôi chân.

Ồ, một người sung sướng !

Mưa

CHIẾC lưới nước nhỏ nhưng mau buông xuống, giam tôi ở căn phòng này từ lâu. Tôi trở mình thay đổi lối ngồi luôn, trở mình với tất cả sự khó chịu hần-học. Chiếc ghế xê đi xích lại siết lên nền gạch những tiếng mà tôi tưởng là cầu nhẫu, Bao thuốc lá nguyên vện ban nầy bây giờ há to như ngập, trống hốc quá nửa. Khói xanh thăm nặng nề cuộn với bóng tôi làm sáng thêm đầu lửa của điếu thuốc đang bị thiêu trên môi. Mới có chín giờ sáng. Chiếc đồng hồ — cái vật quái gở chỉ dám lấy mục-dịch đời mình là đều-đặn, không dám, không muốn ra ngoài khuôn khổ — so hai kim thật thước thợ.

Hãy còn sớm, nếu là hôm khác, nhưng, thiếu mặt trời hôm nay ngày dài hơn thời

CHẾT

khắc rất nhiều.

Chồng sách nằm ườn trên bàn, chán ngán làm sao, thứ chán-ngán của kẻ « lồi cuốn đàn bà » kéo thêm người nữa vào lòng, óc kiểm-điểm câu :

— « Lại một trái tim.. và... chỉ có thế. »

Chiếc sọ người — vật trang hoàng mà tôi nâng niu nhất, nhe răng vô-duyên trên kỷ sơn đen bóng. Mọi khi, với màu xương trắng lờ-lờ nó gọi cho tôi bao nhiêu tư-tưởng huyền-bí, lạ-lùng, sâu-xa. Bây giờ chỉ là cái lồi ngây-ngô, những cái dáng kẻ thoát qua hai lỗ mắt, lỗ mũi, đường khớp quanh co tan mất rồi. Trơ lại, hơn cả thiếu-thốn : cái rỗng không.

Cái gương to vẫn nghiêng mình trên tường sầm mặt một cách đáng ghét. Nó đòi ánh sáng nhưng mà làm gì có, tuy tôi đã chiều, mở toang cả hai cánh cửa sổ.

Bên ngoài, con đường cần mình cho đất cát trộn với nước chỉ vừa đủ ngào thành bùn một cách miễn-cưỡng đáng thương. Phải, còn gì khổ-sở hơn ? Một là không cho khô-

CHẾT

ráo hẩn, hai là có rất nhiều đề trôi tuột hết chất dơ bẩn. Đàng này chỉ đúng mực, đúng mực gieo một sự vô-cùng bất mãn vì... tầm thường. Tầm-thường giữa muôn nghìn sự tầm thường khác. Tầm thường như lá cây, cành cây đủ ướt cho cát bụi dễ bám ; tầm thường như tầng mây xám như chì, không đủ nhẹ mà lên cao hay đủ nặng mà sà hẳn xuống đất ; tầm thường như những chặng giây điện, vạch ngang trời bao nhiêu đường chỉ đen lơ-lửng một cách hèn kém, đến nỗi phải khoác lốt ảm-đạm túi thân đọng ở mình những hạt lệ trong và tròn.

Thì ra cái « muốn ở trong vòng » là thói chung của muôn loài.

Một khi mặt trời giận chẳng buồn lên, tức thì chim-chóc theo một luật-lệ cũ-rich không lên tiếng, ngàn cây — đã bao nhiêu lần rồi ? — cúi đầu lấy ngay màu thẫm, và loài người — Ôi loài người ! Loài người ! — khoác vội chiếc áo toi đen.

Không, không chịu, nhất định không chịu để cái lằm-lối tối tăm lướt lướt của vũ-

CHẾT

tru ào-ạt, ngập-lụt, lòi-cuốn lấy tôi. Phải đẩy chúng lùi lại mà đi tìm một cái gì kia, một tia nắng.

Tôi tưởng-tượng tự nơi xa-xôi ngàn vạn dặm, tia nắng ấy vèo-vèo lách không-trung (biết đâu chẳng đã sát qua mặt trăng, xoa qua sao Thổ, lướt qua sao Kim) rơi xuống bầu trời, lấy vội ngay màu xanh giữa đám mây này ; nhỏ đi mỏng lại giữa hai làn gió khác, rồi uốn cong ; rồi oằn-oèo ; rồi nổi lại nếu bị cánh chim đập gãy ; vươn to, vươn ra nếu qua chỗ phóng-khoáng ; đến giải lên làm chiếc lá trên giàn cao trong lên như ngọc ; rồi xuyên qua cửa sổ, sà xuống ngã mình trên bàn tay tôi. Cái tia nắng ấy mới quý-báu vô-giá làm sao ? Nó là thiên-hình vạn-trạng của cái tốt. Nó biến thành Ham-muốn, Mối-Lạ, Cỗ-Gắng, Vui-Vẻ, Trong-Trẻo... Nó đẩy rạt những cái mờ-ám mù-mịt sang hai bên. Nó mang một triết lý :

« Sáng-sủa đã »

Sáng-sủa ? Ừ nhỉ ! Chúng mình thừa biết Tối-tăm là thù-địch, thừa biết Tối-Tăm giữ

CHẾT

trong mình nó những chông nhọn, giương những bầy độc. Thế mà tôi, anh, bao nhiêu người khác súc-tích gần như quý-báu ít nhiều Tỏi-Tắm.

A Ha ! Tôi không lạ. Bản tính loài người có lẽ là cam tâm — Ôi loài người, loài người — vào khuôn có sẵn cho tối-tắm cùm-kep, xiềng-xích, đè nén, vô-lý-hóa ! Loài người — vâng thì tôi điên, thích ầm mốc lên rêu. Cho nên họ không dám, chẳng dám, chẳng bao giờ dám trong khi chung quanh lăm lăm, ướt-át, lỏng-vỡng, đòi . . . một tia nắng.

Trời mưa ! Đời mưa ! Mưa để bắt đầu, tự tôi mưa theo, mưa hoài . . .

Quả độc

MỘT ngày tươi sáng, ánh nắng nhẹ vờn trái đất, có chín bóng đen thâm cầm tay nhau ngả dài trên mặt đường.

Đó là chín người bạn. Chín chàng trai-trẻ non tươi mà nhựa đào sống vui chảy rào-rạt trong tâm-hồn. Máu hồng ở những má họ hòa-hợp với những đôi mắt đen suốt với đôi môi viền cho hàm răng trắng làm cho họ đẹp-để làm sao? Họ như thiên-thần bị hút chân rơi xuống phạm-trần. Họ cầm tay nhau dăng ra như giây xúc-xích vòng nọ vòng vào vòng kia. Làm ầm-ĩ vang phố, người nào cũng tranh cười to nói lớn. Họ quên dứt đi nhìn bóng họ, chín cái bóng dài lênh-khênh như đi cà-kheo đang lặng-lẽ trên đường nhựa đen bắt chước từng cử-chỉ của họ ra điều chế-diệu. Giá chú-ý vào những

CHẾT

bóng đó, hắt họ thôi nói to, thôi nện mạnh gót giày mà ôm miệng cười rúc-rích.

Đó là chín người bạn. Trước khi thân nhau đã từng ghét nhau lắm. Vì bề ngoài, vì hiểu lầm, vì vô-ý, vì người khác, vì . . . nhiều lẽ . . . Đã từng có dăm người đe-loi nhau, dọa-dẫm nhau, nguyên-rủa nhau nữa. Ấy thế rồi thân nhau. Vì sao chẳng biết nữa. Hay là theo đức Mầu-ni thì vì duyên. Họ tìm nhau, rủ nhau ở chung, thuê một cái gác rộng và từ đó nếu gặp thì người ta gặp cả chín người.

Chín người đi dạo phố, chín người lên xe điện, chín người đi mua sách. Chỗ nào cũng chín người. Chín người cùng dừng chân ngắm một cách kính-cẩn đĩa bé bụ-bẫm trên tay người mẹ ; chín người cùng nháy-nhót làm ông già qua đường phải dừng lại ngắm nghĩa rồi đưa tay lên chải những sợi bạc lằm-bằm :

— « Ồ, các thầy trẻ tuổi ! »

Họ là một rồi, chín chàng trai-trẻ mạnh-bạo hăng-hái cùng đương tin-tưởng thu-

CHẾT

dọn cách lọt qua « Cửa đời ». Tại « Cửa đời » vừa hé đủ cho nom thấy một vườn hoa. Họ liếc vào đếm thấy có Lan, có Huệ, có Cúc, có Hồng. Như bướm, họ đánh hơi thấy mùi thơm ngào ngạt. Họ lại còn biết có nhiều quả nữa. Những quả chín mọng nước da hoặc đỏ ối hoặc vàng ửng. Chắc là trong đó chứa nhiều vị thơm ngon lắm. Chín người nuốt nước bọt. Họ ngây-thơ quá. Họ tưởng xô vào là hái là trảy được ngay. Họ tin chắc-chắn như thế.

Giá có ai bảo :

— « Này chín chàng trai-trẻ kia ơi, không phải dễ dàng thế đâu ? Muốn được hoa đó còn phải gian-nan, khó nhọc, ra công gắng sức nhiều. Có kẻ đã từng bực đầu mà chưa được ». Họ sẽ nhổ nước bọt. Đời nào tin. Vả lại tội gì mà tin. Tội gì mà lại bẽ mồm hi-vọng đang lên vun vút.

Cho nên chín con chim non ấy cứ nháy-nhót vui ca :

Cho nên chín con bướm trắng ấy cứ nhớn-nhờ bay liệng.

CHẾT

Cho nên, một ngày tươi sáng, ánh nắng nhẹ vờn trái đất, có chín bóng đen thẫm cầm tay nhau ngả dài trên mặt đường. Họ đi hưởng gió đời.

* *

HỌ là một rồi, chín chàng trai-trẻ. Chín cái mầm non tươi tìm cách mọc quăn lấy nhau không còn sức gì cắt ra được nữa. Cảm-tình chỉ có cuốn thêm vòng, thêm nút.

Thế mà, có một lần suýt nữa những vòng ấy tung ra, những nút ấy tưởng đứt. Chỉ vì người đàn-bà, người đàn-bà quái-ác ! Người ấy đến vừa lúc chín chàng thấy đời mình tuy thế chưa ấm-áp. Chín chàng cũng đợi mong chờ đón, Thế là. .

Có chàng rất thiết-thực đâm ra mơ-mộng. Có chàng đêm ngày chỉ vẽ lên sách mình cặp lông mày vòng cung. Có chàng nhận thấy mình hai tháng nay chưa chải đầu. Chàng thì lòi si ra đánh mãi đôi giày mới. Chàng thì thấy mình thiếu sơ-mi. Chàng thì ra tận hiệu tây đem bao nhiêu tiền ky-cóp dành-dụm lừ lâu để mua sách ra mua

68.

CHẾT

nước hoa. Có chàng lại viết tiểu-thuyết và làm thơ. Anh chàng giỏi đàn thì cố đi lòng mua cho được chiếc nơ nghệ-sĩ. Đến như anh chàng lười thượng-hạng suốt ngày chỉ ngủ cũng mơ thấy mình... hôn lên cặp môi đào.

Ôi chín chàng si-tình đại-dột ! Người đàn-bà có yêu ai đâu ? Người đàn-bà chỉ có thể là bạn của tất cả mà không thể là của riêng một người. Trước những cử-chỉ điên-rồ mà chỉ có những người yêu mới làm được, người đàn bà làm thính, giả ngo như không biết. Như thế chín chàng si-tình lại si-tình thêm.

Người nọ đã bắt đầu thấy người kia làm cho mình khó chịu. Giá ai tìm hộ cho bất cứ chàng nào trong chín, lấy mười phút được nói chuyện riêng với người đàn bà thì đòi vật gì quý-báu nhất đời chàng, chàng cũng đưa. Vì, khi người đàn-bà đến cả chín đều có nhà.

Không ai đi mua sách.

Không ai đi mua chè tàu bánh ngọt.

CHẾ T

Không ai đi đòi đàn.

Không ai đến chơi nhà bạn.

Không ai đi mua hoa.

Tất cả cứ ở nhà quây - quần lấy người đàn bà. Và người đàn bà thấy mình mọc đôi cánh trắng để bay lên mây.

* * *

CÁI gì ép mãi cũng phải nổ. Nhưng may ở đây không nổ. Vì có người tự bảo :

— « Mình lọ quá ! ».

— « Mình thật vô-lý ! ».

— « Không còn gì buồn cười hơn ! ».

Cứ dần dần như vậy cho hết chín người.

Cho nên, một hôm lại để mọc cánh trắng bay lên mây, người đàn bà ngạc nhiên vì sự lãnh-đạm của tất cả. Người đàn-bà giận không đến nữa.

Chín người không tiếc, không phàn - nàn. Hay là có phàn - nàn có tiếc nhưng âm - thầm trong óc thôi.

Rồi,

Một ngày tươi sáng, ánh nắng nhẹ vờn

CHẾT

trái đất, lại có chín bóng đen thẫm cầm tay nhau ngả dài trên mặt đường.

...

QUA hai, ba tháng.

Một buổi sáng kia dự-định đi hưởng gió đời như mọi khi chỉ có tám người dậy. Còn anh chàng lười thượng-hạng hay ngủ nhất, ngủ giấc ngủ thiên-cổ. Không phải tự-nhiên. Đó là cố-ý. Anh đã uống hết tối hôm trước một lọ thuốc ngủ đầy. Đây, mảnh giấy người ta nhận được dưới gối anh ta:

« Các anh,

« Lãnh-đạm với nàng là một việc quá sức
« tôi. Từ ngày nàng thôi lại, bỏ cả ngủ tôi
« ngấm - ngấm theo đuôi nàng. Tôi đã viết
« một lá thư và đã bị từ - chối. Tôi nghĩ tỏ
« cho nàng biết tôi yêu đến bậc nào không
« gì bằng bước sang Thế giới bên kia. Có
« lẽ bên ấy tôi đỡ bơ-vơ vì hồn tôi sẽ được
« về luôn-luôn quấn-quít lấy nàng... v... v... »

Tám chàng trai-trẻ đọc và òa lên khóc. Trong thâm-tâm mỗi người nhận thấy một

CHẾT

chút lỗi ở mình.

Hai hôm sau, theo chiếc xe tang trắng có tám chàng trai - trẻ mà hàng phố phải kinh - ngạc tưởng là tám thần Đau - Khổ, Thương-Tiếc, hiện hình. Người nào cũng ướt át ủ-rũ như trời mưa.

A ha! chín cái bóng đen thâm hay, những ngày tươi sáng ngả dài trên đường kia ơ, các chàng ăn phải quả độc rồi nhé!

Anh chàng hay ngủ vì ăn nhiều quá mà lìa đời. Tám chàng còn sót lại may chưa đến nỗi nhưng mà chưa hết đâu, chưa hết đâu, tám chàng trai trẻ kia ơ!

Tùy bút trẻ con

« Hãy để cho chúng đến cùng ta, đừng ngăn cấm vì đất nước nhà Trời là của những kẻ như con trẻ ấy »

Kinh Thánh

CHUỒN chuồn có cánh thì bay !

A-ha ! Chuồn chuồn có cánh thì bay ! »

Bầy trẻ reo vang sân. Tất cả đến năm sáu đứa. Đầu cùng để trái đào, mắt cùng đen láy thơ-ngây, người cùng mập-mạp như nhau chúng nó reo-hò vui-sương hết tâm-hồn làm cho người nhón cũng vui lây dừng bước lại xem. Và người nhón nhận thấy mình kém chúng. Không bao giờ người nhón dám hưởng những cuộc vui đến triệt-để như thế. Tính-toán dè dặt, mặc dầu cuộc vui hợp sở-thích thế nào chẳng nữa người nhón cũng chỉ dám gửi vào đấy có một phần hồn. Thế mà nhiều

CHẾT

lúc tự-phụ người nhón cho mình là sống
sâu xa.

Ôi, thứ sâu-xa của người nhón !

— « Chuồn-chuồn có cánh thì bay !

Chuồn-chuồn có cánh thì bay !

Nhưng đôi chuồn-chuồn bay làm sao được?

Bị buộc chung vào một sợi tơ chuối, mỗi
con một đầu, khi rời tay đưa trể thì lại sà
xuống gạch ngay.

Ồ, lên làm sao được?

Con đực cắt cánh về phương Đông,

Con cái dăng lại phương Tây.

Và chỉ tội cho sợi tơ chuối. Chùng lại, căng
ra, căng ra, chùng lại, giá không dai thì có
lẽ đứt rồi.

— « Chuồn-chuồn có cánh thì bay. »

— « Ô, nó không bay, chúng mày ạ ».

Một thẳng ngây-ngô kêu như vậy.

Bay làm sao được ?

Vô-tình, lũ trể đã làm một triết-lý mà không
biết. Ở đời sự đi đôi có phải dễ dàng đâu?
Mà làm gì có sự đi đôi trong khi mọi người
hay mọi vật đều có giữ một thế-giới riêng?

CHẾ I

Buộc hai thế-giới khác nhau lại, người ta đã diên-rồ mà không biết. Thế mà người ta còn ngần-ngor hay trách - móc khi một kết quả không hay đến.

Bầy trẻ khờ dại đâu đủ trí khôn mà suy xét. Nhắc hai con vật nhỏ tung lên, chúng hứng lấy một hình phạt ngay lúc đó : sự mệt nhọc. Phải rồi, đùa bầy trò chơi đó mệt-nhọc chẳng kém gì hai con chuồn chuồn.

Khốn-nạn cho đôi chuồn-chuồn vô tội. Bị tung lần thứ nhất tám chiếc cánh xòe ra mạnh mẽ. Sợi tơ chuỗi thẳng băng như thước kẻ.

Lần thứ hai, thứ ba, đến thứ tư thì sợi tơ chuỗi đã chùng rồi. Thứ năm thứ mười thì vòng vèo như một con đường xấu.

Lần thứ hai mươi, ba mươi, tám chiếc cánh xòe ra mệt-nhọc chỉ đỡ cho khỏi ngã đau. Sợi tơ chuỗi thành hình tròn và chỉ chực thắt nút rồi ren.

— « Chuồn-chuồn có cánh thì bay ! »

Bay làm sao được nữa bầy trẻ ơi ! Sự vui thích của các em đã xây lên trên đau-khổ của hai con vật nhỏ rồi. Ta biết các em vô-tình.

CHẾT

Nhưng ở đời chỉ vì vô-tình...

— « Chuồn-chuồn có cánh thì bay ! »

Các em có trông thấy không ? Đôi chuồn-chuồn đã không còn sức xoè cánh đành để xác thì rơi xuống muốn ra sao thì ra.

— « Chuồn-chuồn có cánh thì bay ! »

Chắc đôi chuồn chuồn chẳng thể hiểu được rằng chúng đã làm hại lẫn nhau. Con này ngăn không cho con kia bay cao. Con kia kéo con này xuống đất. Chỉ vì sợi tơ chuối. Ôi sợi tơ chuối ác-nghiệt !

— « Chuồn-chuồn có cánh thì bay. »

Đừng ác-nghiệt cố-ý nữa. Ép uổng chỉ đưa đến tan vỡ.

Hay cởi ra mà tha chúng nó đi.

Không cởi được ? Thì cắt đôi sợi tơ chuối ra.

Ừ thế chứ ! Đôi chuồn chuồn rời nhau rồi. Con nọ không còn là gánh nặng của con kia nữa. Con đực hờn hờ lên tí ngọn tre đậu. Con cái ra mãi giữa ao nghỉ trên chiếc cọc.

Nhưng mà cả hai con đều đeo sợi tơ chuối

CHẾT

lòng thông.

Con đực cổ lấy chân gỗ ra.

Con cái cổ lấy chân gỗ ra.

Gỗ làm sao được? Sợi tơ chuỗi như dãn chặt vào thịt rồi.

Sợi tơ làm cho thắt-mắc. Sợi tơ làm cho bận-bịu. Sợi tơ luôn luôn nhắc-nhở cuộc gần nhau bất-đắc dĩ.

Gỗ làm sao được, sợi tơ còn làm cho vương viu suốt đời kia đôi chuồn chuồn ời, gỗ làm sao được. ?

Ai bảo các người ngờ-nghech, ai bảo các người vô-ý, ai bảo các người không nhanh nhẹn để cho lũ trẻ thông-lọng được. Còn oán trách ai nữa ?

Thôi, hãy chịu khó mang lấy tơ vương. Luôn luôn ở mình, nó sẽ dạy các người nhiều, nhiều lắm...»

Ngày xưa của không bao giờ nữa

Hãy đợi, đừng nên đề cũi cháy
âm - ỉ. Như thế khỏi nhiều

KHÁCH mở mắt, lắng tai. Tiếng chó sủa vang, tiếng giầy của những người đi chơi khuya nện rõ ràng trên bờ hè si-măng, tiếng mèo gào như trẻ con khóc làm cho khách nhăn mặt và bực mình. Không phải những tiếng đó mà khách chú-ý. Khách muốn tìm thứ tiếng quen thuộc kia. Thứ tiếng mà nửa tháng nay đêm nào khách cũng sức tỉnh chờ đợi : tiếng ầm ầm như vũ-bão của chuyển xe lửa tốc-hành rầm-rộ qua cầu sắt.

Khách không thất-vọng. Tiếng xình-xịch dần dần xuất hiện rất rõ ràng và át hẳn mọi tiếng. Mắt khách sáng hẳn lên, Ngồi

CHẾ I

phất dậy khách vén một bên màn, vớ lấy chiếc điều nhồi chặt thuốc lá và châm hút. Chiếc đèn con thiếu ánh sáng để cho bóng tối vờn trên mặt khách nhiều hơn.

Mặt khách hơi gầy và hơi dài, lông mày rậm biểu-hiệu của sự say mê, đôi mắt không đẹp nhưng thuộc loại ai nhìn cũng đều có cảm-tình ngay, cái mũi vừa phải, đôi môi mỏng, cái cằm vuông. Cột vào từng ấy thứ có mấy nét trũng sâu, mấy nét răn trên trán làm cho mặt khách nghiêm — một thứ nghiêm-nghị đến khắc-khổ. — Người ta có cảm tưởng rằng ít khi khách cười và giả có cười cũng không có vẻ hờn-hở. Lùng-thùng trong bộ quần áo ngủ nhưng cũng đủ tỏ rõ-ràng khách to lớn nhất là bàn tay trái đang nâng chiếc điều to hơn bàn tay phải và sẵn-sùì nhiều hơn, người ta thấy ngay khách đã từng làm những nghề bằng chân tay.

Ồ, khách đã từng làm nhiều nghề lắm.

Khách đã đi cầm lái ô-tô, khách đã dạy học, khách đã bán gạo, khách đã...

CHẾT

Bây giờ thì khách làm một nghề yên-ôn nhất : cạo giấy.

Chuyến xe hỏa dài quá. Gần một phút chưa hết. Khách trầm-ngâm lắng nghe, rồi lăm-bắm một mình :

— « Chuyến tốc - hành từ Saigon ra đây mà ? »

Bống tiếng còi vang dậy, tiếng còi ngân-nga kéo dài tưởng như không bao giờ dứt.

Khách đặt chiếc điều thuốc lá xuống, vùng đứng dậy. Lại chiếc kỷ con vợ lấy chai nước lọc, không cần rót vào cốc, khách tu một hơi rồi kéo chiếc ô-rút lấy ra một chùm chìa khóa lại gần tủ gương lách-tách mở.

Tiếng còi vang dậy, tiếng còi ngân - nga. Tiếng còi kéo dài tưởng không bao giờ dứt.

Ôi tiếng còi ? Tiếng còi đã xiên vào tâm-hồn khách, đã gọi những cái chết từ lâu hồi lại trong lòng khách khiến khách rùng mình bồi-hồi như chờ đợi sự nguy-hiểm.

* * *

NGUỜI khách ơi ! Mở tủ làm gì nữa ? Tôi biết hiện giờ có nhiều cái đã chết do

CHẾT

tiếng còi khuya hà hơi cho sống lại : cái ngày xưa.

Có phải không, khách đang nhớ đến thời-kỳ như ông Hoàng vui-thú ở Ba-lê bên cạnh cô gái tây-phương kêu gọi ?

Có phải không, khách tưởng lại ngày ăn bánh mỳ uống nước lã vì vô - ý để mất công việc lau đĩa bát ở một khách-sạn ?

Hay những cô gái trà muôn màu nhẹ-nhàng như những cánh bướm đất Phù-Tang ?

Hay những ngày chợ-vơ giữa cù lao Capri ngồi ở công-viên hồn theo dịp kèn tango tìm cách lo bữa ăn chiều ?

Hay hình ảnh chú Quay ở Chợ - lớn, cô Năm - Thiện, thầy Ba - Lạc đang hiện hình trong óc khách ?

Hay . . .

Ồ Vô ích ! Vô ích ! Hãy để yên những cái gì đã chết.

Khách không nghe ? Khách cứ mở tủ. Chiếc va ly đẹp quá nhỉ và dán nhiều giấy quá ! Nơi quê cha đất tổ này làm gì có bán ?

CHẾT

Khách mua ở Hương Cảng. Thảo nào? Lại chiếc cặp bằng da cá sấu kia nữa. Mua ở Ai-Cập. Có thể chứ! Nhưng thôi, thế đủ rồi. Hãy xếp giả trong tủ. Khách lại không nghe. Ồ, sao khách tỉ-mỉ đến thế này? Chiếc vé xe điện ở Tân-Gia-Ba cũng bỏ vào hộp, lại vé cửa rạp hát ở Phù-Tang, lại chương-trình chiếu bóng ở Ba-Lê.

Trời ơi, chẳng trách được? Tôi không lạ. Nửa tháng nay khách cứ nửa đêm là dậy nghe tiếng xe-hỏa qua cầu xinh-xịch, tiếng còi khuya nữa ».

* * *

KHÁCH xếp lại rồi. Thứ nào lại chỗ ấy. Khách gấp cặp, đóng va-ly. Khe khẽ nâng cánh cửa tủ cho khỏi kẹt to, khách lại chống nguyên chỗ cũ. Chưa buồn khóa ngay, khách đứng sững bồn-chồn. Rồi một cử-động mạnh không dè-giữ nữa, khách đóng sầm tủ lại. Vội chai nước tu một lần nữa, khách châm điếu thuốc, lại gằn giường. Kia kia ánh đèn tù-mù nhưng cũng đủ cho khách nom thấy

CHẾT

người đàn bà trẻ đẹp năm ruỗi thẳng trên nệm. Người đàn bà ấy ngủ say lắm. Tin chồng, yêu chồng, người đàn bà chắc chẳng bao giờ ngờ đến có một sức mạnh — không phải là người đàn bà khác — đang ganh tị kéo-co tương đương với sức quyến-rũ của mình.

Kìa kìa bên cạnh người đàn bà lại còn đứa trẻ con nữa. Nó độ lên hai. Mập mập mũm mĩm, cái đuôi của nó do chiếc quần xắn lên làm cho khách muốn ghé vào cắn thật đau.

Đã bao nhiêu lần ngắm cảnh này rồi khi tiếng còi khuya tắt và đã bao nhiêu lần rồi khách thấy nao-núng? Ồ hai cái xích không bằng sắt nhưng kiên-cố hơn mọi thứ xích! Nó đã làm cho khách nhiều lần hốt-hoảng nói một mình :

— « Lại giang-hồ ? Không, vô - nghĩa - lý ! Tội vô-nghĩa-ly ».

« Phải rồi, khách ơi, cúi xuống hôn con và vợ đi ! Nhớ làm gì cái ngày xưa của không bao giờ nữa. Nhớ làm gì nữa ! Hãy

CHẾT

ngủ yên và mặc-kệ tiếng xình-xịch hay tiếng còi của xe-hỏa. Hay cắm vào lòng mình, như những người đã đưa đám tâm-hồn từ lâu, chiếc báng.

« Ở đây, cái gì đã Chết hãy
ngủ yên giấc ngàn năm ».

— Con chim thích tha hương ơi, đã vào
lòng sao lại còn cứ mơ mãi ngày xanh ! »

Ngưông mộ

TỪNG giọt, từng giọt, tiếng chuông buông xuống, vọng xa, ngấm vào không-gian như hạt nước rỏ trên làn cát khô. Mọi người xi xào bảo nhau :

— « Chuông nhà thờ đã đánh, bây giờ rồi đấy ».

Bây giờ ? Ô hay ! tia nắng nằm vắt ngang ngọn cau chìm lúc nào không biết và không biết cả đến bóng tối chụp lấy tôi từ bao giờ ! Ngang đầu nhìn qua rặng cây : mờ mờ đặng xa những mái tranh đen xám nhọc-mệt, rầu-rầu suy-nghĩ dưới sương lam đặc, cánh đồng rào rạt nhấp nhô : lúa vẫn ngả-nghiêng, thì nhau gặt đầu, vươn tay, vẫy một vài người chậm trễ rảo bước trên con đường khúc-khuỷu. Đầm nước rộng, sóng sánh bắt đầu phản chiếu bóng trời không trắng, không

CHẾT

mây nhưng rất nhiều sao đang lên hàng đàn.

Từng giọt, từng giọt, tiếng chuông buông xuống, vọng xa, ngấm vào lòng tôi như hạt mưa rỏ trên làn cát khô. Lại thêm giọng khàn-khàn đều-d đều của đờn trẻ đọc truyện. Tôi lắng nghe với kinh-cẩn chưa bao giờ có, như một con chiên ngoan đạo, như một linh-hồn khát đang hứng những lời Thánh-kinh trước đức Cha, trong giáo đường âm-u. Chừng anh bạn bên cạnh tôi cũng cùng một cảm giác. Quay mình, vọng về phương Bắc, anh cố tìm nơi buông ra hồi chuông: cái gác cao ngất trời, nóc có chiếc tháp-tụ đen sẫm, vẫn nổi bật, những chiều nắng, trên nền mây vàng rực-rỡ.

Nhưng, từ lâu cảnh ấy đã biến, cũng như ngày không còn nữa. Anh chỉ thấy sao và sao để đưa tay lên chấm dấu và lầm nhảm:

— « Thiêng-liêng muôn đời là Đức-chúa của chúng ta!... »

Một sức huyền bí bắt tôi cũng đưa tay lên chấm dấu và để mặc lòng dần dần

CHẾT

luyến rồi bay theo tiếng kinh, tiếng chuông
nhè-nhe lằng-lằng; chúng tôi, không ai bảo
ai, cùng đi tìm chỗ đỗ cho linh-hồn.

* * *

ĐỨC - Bà đồng-trình tròn-vẹn sáng-suốt vớt
lấy chúng tôi. Chúng tôi là những linh-
hồn yếu đuối muôn kiếp chơi-vơi giữa giòng
tội lỗi... »

Tôi lằm-nhằm theo bạn.

Tiếng cầu - nguyện mỗi ngày một to dần.
Gió quẩn-quit hình như để thu lấy những
tiếng đó đem về một nơi xa-xôi. Trên vòm
trời sao lấp - lánh càng nhiều. Con đường
sữa không thiếu một vị nào. Tất cả đều rõ
ràng bảo tôi :

— « Không, không bao giờ lại mù-mịt hoàn
toàn hết ? Hãy cố chờ-đợi lúc mà những điểm
sáng của linh-hồn hiện ra. Bấy giờ sẽ đẹp,
sẽ trong, sẽ... »

Nhưng, Chúa Trời mà lòng tôi luôn gần-gũi,
người làm ơn chỉ dẫn cho tôi. Đến bao giờ ?
Đến bao giờ linh-hồn như vòm trời đêm nay đây

CHẾT

những hương lúa ngát thơm, đầy những gió
lồng-lộng, đầy những...?

Phải rồi ! Phải rồi !

Thảo nào không có một kẻ nào trong chúng
tôi cười mà ra đời. Tiếng oe-oe vô-tội chính
là tiếng hối - hận phàn - nàn đã bước vào
vòng để khó bước ra. Thế thì ác quá, ác quá !!

* * *

CÓ một đoàn lũ-hành đông quá.

Nhọc-mệt. đói-khát, chán-nản vẫn phải
cố dò bước mò - mẫm đi tới một nơi nào
chính họ cũng không biết. Vừa đưa chân, có
kẻ, vừa hát nghêu - ngao ; có kẻ vừa cười ;
có kẻ vừa reo-hò (phải chăng chỉ là để dối
sự băn-khoăn trong lòng họ ?) ; có kẻ than-
vãn, rên-rĩ, khóc-lóc ; lại có kẻ cố sức rời
xa hoặc lì-lì ngậm miệng chỉ cúi nhìn chân,
hăm-hăm hở-hở (chừng cũng là để lóa-lấp
cái tịch-mịch chứ gì ?).

Lại cả đàn-bà nữa. Và trẻ con nữa.

Ô hay, yếu đuối như thế mà cũng bị tràn
xô đi ư ?

CHẾT

Thỉnh - thoảng một người kiệt sức gục xuống, lịm dần để rồi lại tỉnh dậy chạy theo.

Chắc họ tiến đã lâu lắm và nhiều lắm, nhưng trời ơi ! Họ gần tới vực sâu rồi kia kia mà không biết.

Hãy dừng bước !

Dừng bước !

Đoàn lũ-hành dừng bước !

Đấy ghê-gớm quá, tiếng hú của một vài kẻ hốt chân !

Dừng lại !

Hỡi những bậc Thánh và lòng nhân-từ sâu rộng như bể cả !

Soi đường cho họ !

Rồi lối cho họ bằng những ngọn đuốc ngời-ngời. Khốn nạn, đáng thương hơn đáng trách, họ chỉ có một tội :

Phải làm người !

Phải làm người !

Phải làm người !

Bao giờ thì Hóa-Công cho họ đôi cánh ?

Bao giờ thì Hóa-Công cho chúng tôi đôi cánh ?

* *

CHẾT

TÔI giật mình mở mắt ngo ngác. Làm gì có tiếng chuông, làm gì có trời sao, làm gì có đoàn lễ-hành. ?

Chỉ có anh bạn, mà nào phải là anh bạn chấm dấu cầu-nguyện ban nầy. Phủ chiếu chăn trắng nằm sóng-sượt trên giường, chiếc gối ngay ngắn, đầu anh này không động đậy và chẳng bao giờ động đậy nữa.

Anh bạn tôi chết rồi !

Chết từ sáng ngày !

Nhìn kỹ lại, đấy có phải mặt xám bệnh không ? Hay là để tay trên trán anh ta sẽ thấy lạnh như đồng. Hay là lật chiếc chăn lên. Anh đã được người ta mặc cho bộ quần áo lạnh-lặn nhất. Chân còn đi giày nữa.

Phải rồi, tôi ngồi canh xác đã chợp ngủ quên đi mất. Trông mấy ngọn nến lung-linh trên chiếc kỷ thấp tự tối gần hết, đủ hiểu đêm đã khuya lắm. Ánh lửa chập-chờn đùa với bóng người chết in trên tường. Trí nghĩ tôi cũng đùa vài câu :

— « Quái, thế là hồn lia khỏi xác à ? Hôm qua còn hèn-hếch cười với mình. »

CHẾT

Thế mà chết !

Đã chết !

Tôi lại ngồi xuống, kéo một cây nến lại gần lăm-nhằm đọc :

— « Hãy đưa tay ra đón một linh-hồn sangã biết hồi-hận, Đức Bà nhân-từ và sáng láng hãy đưa tay ra đón... »

ĐÃ CÓ BAO GIỜ

*lạc bước trên con đường vắng một đêm
khuya, bạn ngẩng mặt nhìn trời sao bao la
để cảm thấy buồn vĩnh viễn về loài người ?*

ĐÃ CÓ BAO GIỜ

*bạn cúi đầu suy nghĩ về những cuộc xô-
xát, cạnh-tranh đầy-dẫy đê-hèn bần-thiểu điều
quanh mình để cảm hờn đáng Tào Hóa ?*

HÃY CHỜ ĐỌC :

BÓ HOA ĐỨC BÀ

của

KHOI

(tác giả thiên tùy bút « **CHẾT** »)

do

===== Nhà xuất bản **TÂN-VIỆT** =====

MYTHO - COCHINCHINE

Thư từ mua

HANOI - TONKIN

63, DESVAUX

sách gửi về :

49, TAKOU

M. LÊ-VĂN-VÀNG

49, Rue Takou — Hanoi



MÙA GẶT MỚI — MÙA GẶT MỚI — MÙA GẶT MỚI

HÃY MUA NGAY KÈO HẾT:

«MÙA GẶT MỚI»

Số 1

Dày 170 trang, khổ lớn, in đẹp giá 0\$75
Một tập sách quý lần đầu tiên có ở xứ ta

Với những bài

Đôi tri kỷ gương tiều thuyết của Nguyễn Tuân.
Một thể hệ nhà văn mới cáo luận của Trương-Tửu
Ái tình hay vị kỷ của Phạm-ngọc-Khôi
Trước trang giấy trắng của Như-Phong
Lại sống truyện ngắn của Nguyễn-đình-Lập
Độc «Phê bình Nho Giáo» do Ngô-tất-Tổ **của** Sơn-Lai
Lúa đã veng, bérng tôi và gió, { *tùy bút*
Ngày xưa của không bao giờ nữa { *của* Khôi
THƠ của { **Đình-Hùng — Nguyễn đức Chính**
 { **Hồ-Dzễnh — Phạm Hầu — Đông Tùng**

===== **Nhà xuất bản TÂN - VIỆT** =====

MYTHO-COCHINCHINE *Thư từ mua sách* HANOI-TONKIN

63, DESVAUX

xin gửi về :

49 TAKOU

M. LÊ-VĂN-VĂNG

49, Takou — Hanoi

MÙA GẶT MỚI»

Sắp có bán trong dịp Tết

Do **TÂN-VIỆT** trình bày

1.) MÙA GẶT MỚI số 2

Sẽ hơn hết các tập báo chí đặc biệt về Tết từ xưa đến nay.

Do các ngòi bút :

Nguyễn-Tuân — Trương-Tửu
Phạm-ngọc-Khôi — Như-Phong
Nguyễn-đình-Lập — Đình-Hùng
Nguyễn-đức-Chính — Hồ-Dzễnh
Khôi — Hoài-Điệp — Phiêu-Linh
Nguyễn-Bính — Thái-kim-Điền

2.) 34 NHẤT DAO

tức là vụ án CÚC và TRƯỜNG

Tâm lý tiểu thuyết của Phạm-ngọc-Khôi viết theo thời sự.

34 nhất dao không phải là một con số nhất định để kết liễu một mạng người, nhưng nó là một con số có cái nghĩa « vô cùng tận » để gửi cho tất cả đàn ông bội bạc ở trên đời.

Nhà xuất bản TÂN-VIỆT

MYTHO COCHINCHINE Thư từ mua sách HANOI TONKIN

63, DESVAUX

xin gửi về :

49, TAKOU

LÊ-VĂN-VĂNG

49, Takou Hanoi

MÙA GẶT MỚI số 2 và 34 NHẤT DAO sẽ làm các bạn ngạc nhiên

Đây là tất cả những tư tưởng và
hành vi điên cuồng, phóng túng. Đây là
những nỗi sầu tư u uất của một linh
hồn hay cảm xúc. Đây là phản
ảnh của một hoàn cảnh bi thương

TÂN VIỆT

*sẽ trình bày
trong*

NGŨ NHỜ[?]

*một tập phóng bút rất mới lạ
của*

PHIÊU LINH



Ai đã dám thành thực bày tỏ lòng
mình như

PHIÊU LINH ?

Ai đã sống những thời khắc ảm đạm
như

PHIÊU LINH ?



SÁCH NÀY IN TẠI
NHÀ IN THỤY-KÝ 98
PHỐ HÀNG GAI HANOI
XONG NGÀY 10
DÉCEMBRE 1940,
NGOÀI NHỮNG CUỐN
THƯỜNG, CÓ IN THÊM
20 CUỐN GIẤY
BOUFFANT, GIÁ 2\$00
1 CUỐN VÀ 10^e CUỐN
VERGÉ KHÔNG BÁN.

TÂN-VIỆT

MYTHO 63 DESVAUX
HANOI 49 TAKOU

ĐÃ XUẤT BẢN

II PHÙ DUNG và NHAN SẮC

của LĂNG-TỬ

III DỠ CHỒNG BẢO CŨ

TẬP SÁCH CUỐI NĂM

IV MỘT CỜ ĐÔI BA TRÔNG

của TRƯƠNG-TỬU

V NHẤT ĐỊNH

của NGUYỄN-KHẮC-MÃN

VI MỘT GIẤC MƠ GHÊ GỚM

của TRỌNG-MIÊN

VII CÁT BỤI

của THIẾT-CAN

VIII NHỮNG ĐÊM SẦU CỦA LINH HỒN

của PHIÊU LINH

IX ĐÁM MA TÔI

của HOÀI-ĐIỆP

X CHẾT

của KHÔI

SẮP CÓ BÁN

MÙA GẶT MỚI SỐ 1

34 NHẤT ĐẠO

của PHẠM - NGỌC - KHÔI

GIÁ : 0\$40